

# Thông Công

Hội Thánh Tin Lành Việt Nam Hoa Kỳ

199



Tháng 11 ♦ 2008- 1 ♦ 2009

Tạp Chí Dưỡng Linh và Truyền Giảng  
Hội Thánh Tin Lành - Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ



**Chủ Nhiệm:**

*Mục Sư Nguyễn Anh Tài*

**Chủ Bút:**

*Mục Sư Nguyễn Đăng Minh*

**Thư Ký Tòa Soạn:**

*Bà Nguyễn Đăng Minh*

**Phát Hành:**

*Văn Phòng Giáo Hạt*

**Địa Chỉ Tòa Soạn:**

**Thông Công**

P.O. Box 2468

Fullerton CA 92837

Điện Thoại: (714) 491-8007

Fax: (714) 491-8912

E-mail:

[thongcong@vndistrict.org](mailto:thongcong@vndistrict.org)

Web Address:

<http://www.vndistrict.org>

**Ngân Phiếu ủng hộ,**

xin ghi:

**“Vietnamese District”**

và gửi về địa chỉ Tòa Soạn

## TRONG SỐ NÀY

- 3 **Nhận Định**  
*Thông Công*
- 7 **Những Lời Nghiêm Huấn**  
*Mục Sư Nguyễn Đăng Minh*
- 16 **Mừng Xuân Kỷ Sửu - Thơ**  
*Mục Sư Nguyễn Văn Nghi*
- 17 **Thánh Kinh Thần Học Viện**  
*Mục Sư Nguyễn Anh Tài*
- 23 **Thông Báo về Hội Đồng GH**
- 24 **Trang Gia Đình**  
*Minh Nguyên*
- 30 **Dáng Xuân - Thơ**  
*Thái Trinh - Nguyễn T. Toàn*
- 31. **Biết Ôn Thật**  
*Mục Sư Hồ Thế Nhân*
- 35 **Sinh Hoạt Giáo Hạt**
- 51 **Phát Thanh Nguồn Sống**  
*Ban Việt Ngữ*
- 58 **Chúa Ôi! Xin Sai Người Đến Với Con**  
*Nguyễn Đình chuyển ngữ*
- 62 **Tâm Vấn Cơ-đốc Hữu Hiệu**  
*Tiến Sĩ Paul B. Lâm*
- 68 **90 Phút Trên Thiên Đàng**  
*Nguyễn Đình chuyển ngữ*
- 75 **Lược Khảo**  
**Các Biến Cố Tận Thế**  
*Hà Huy Việt biên dịch*
- 79 **Thư Độc Giả**
- 81 **Tin Tức Vui Buồn**



# Dọn Đất và gieo trồng



**T**rong mùa Giáng Sinh vừa qua chúng ta được nghe nhiều tin vui về kết quả các buổi truyền giảng Tin Lành ở nhiều nơi, đặc biệt ở Việt Nam. Cũng như năm ngoái, năm nay các Hội Thánh vùng Sai-gòn cũng kết hợp tổ chức hai đêm truyền giảng qui mô lớn ở sân vận động Tao Đàn vào hai tối 12 và 13 tháng 12, 2008. Mỗi buổi ước tính có khoảng mười hai nghìn người tham dự, và tổng số người tiếp nhận Chúa trong cả hai đêm là 1,326 người.

Đặc biệt ở Móng Cái, thành phố bên bờ biển Đông, giáp biên giới Trung Quốc, dù Hội Thánh địa phương còn rất nhỏ, nhưng đã đứng ra lần đầu tiên tổ chức truyền giảng ở hội trường nhà văn hóa của thành phố. Có khoảng hai nghìn người đến dự và gần hai trăm thân hữu tin Chúa. Thật là một mùa gặt lớn, đánh dấu một biến cố chưa từng xảy ra trên vùng đất này trong suốt cả chiều dài lịch sử!

Ở Nha Trang, Khánh Hòa có 216 người tin Chúa, Tuy Hòa, Phú Yên có 147 người tin Chúa. Ở Tiền Giang tổ chức truyền giảng cho các em thiếu nhi, có đến hai nghìn em đến dự. Phú Quốc tổ chức Giáng Sinh cho các em thiếu nhi, và cũng có 17 em tuyên

xưng đức tin.

Tại Hoa Kỳ, các chương trình truyền giảng tin lành đại qui mô đã có từ lâu, đặc biệt là các chiến dịch giảng tin lành như của Mục Sư Billy Graham. Vào giờ kêu gọi đáp ứng, người ta lũ lượt kéo lên có cả hàng nghìn. Nhưng những người tổ chức chiến dịch không bảo đó là những người “tin Chúa” theo cách nói dễ dãi của chúng ta, mà gọi đó là “những người tìm hiểu” (inquirers). Những người đáp ứng sau đó được chia thành nhóm nhỏ để được các cố vấn linh hướng trao đổi thêm và dẫn giải rõ hơn về con đường cứu rỗi.

Chúng ta phải nhận rằng trong số người đáp ứng và cầu nguyện tin Chúa, tỉ lệ đứng vững rất thấp. Một phần ba kể là cao, có khi chỉ còn một phần mười! Tuy nhiên, đây cũng không phải là điều làm chúng ta ngạc nhiên, vì ẩn dụ của Chúa Giê-xu về người gieo giống ghi trong các sách Tin Lành cộng quan (Ma-thi-ơ 13; Mác 4; Luca 8) cho thấy trước rằng tỉ lệ hạt giống mọc lên và kết quả không nhiều. Trong Bài Giảng Trên Núi, Chúa đưa ra lời khuyên, cũng là lời cảnh báo, *“Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoảng khoát dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít”* (Ma-thi-ơ 7: 13,14).

Trong ẩn dụ “Người Gieo Giống” Chúa xác định *“hạt giống là đạo Đức Chúa Trời”* (Lu-ca 8: 11), *“người gieo giống là gieo đạo”* (Mác 4: 14; Ma-thi-ơ 13:19-23), còn các thể đất là tình trạng tấm lòng người nghe đạo: tấm lòng chai lỳ như đất mặt đường, tấm lòng nông cạn, hời hợt như đất có đá sỏi hay lớp đất mỏng trên một tảng đá, tấm lòng quá nhiều lo lắng việc đời là đất có bụi gai, và lòng mộc mạc, đơn thành là đất thịt, là ruộng tốt. Dựa vào ẩn dụ trên của Chúa, chúng ta lưu ý đến hai yếu tố quan trọng: giống tốt và đất tốt.

Lời Chúa là giống tốt, nhưng đôi khi nông gia thiếu cẩn trọng trong công tác bảo





quản, hạt giống có thể hư mục hay khi không sàng lọc kỹ lưỡng, giống có thể lẫn với hạt cỏ lùng hay những hạt cỏ dại khác. Gieo đạo là trách nhiệm Chúa giao cho tôi con Chúa và Ngài trông mong chúng ta làm tận tâm, tận lực. Điều kiện những sứ điệp tin lành được kể là “giống tốt” là gì? Đây là câu hỏi mỗi “nông gia” phải tự biết và tự trả lời.

Nhưng còn đất tốt thì sao? Chúng ta có trách nhiệm gì đối với các thế đất? Không nông gia nào muốn đem giống ném lên mặt đường hay gieo vào bụi gai. Hàm ý trong ẩn dụ là hạt giống rơi vào những thế đất đó ở ngoài ý thức người gieo. Người gieo đạo cứ gieo, nhưng không biết đối tượng của mình thuộc loại “đất” nào, và đây chính là trọng tâm của nan đề chúng ta nêu lên ở trên: tỉ lệ người tuyên xưng đức tin đứng vững quá thấp.

Hãy cứ coi giống gieo ra là giống tốt. Để có kết quả, giống tốt phải rơi vào đất tốt. Trong nghề nông, đất tốt hay không tốt là thuộc trách nhiệm của nông gia. Nếu đất không tốt cần phải “cải tạo” thì nông gia phải giải quyết bằng cách diệt các bụi gai, đào đá, san bằng, bón phân và tưới nước. Đây là những công việc rất cực nhọc và tốn kém, nhưng không thể bỏ qua, và cũng không thể giao lại cho Chúa. Trách nhiệm dọn đất, cải tạo đất là của tất cả các tôi con Chúa.

Hội Thánh đầu tiên tại Giê-ru-sa-lem đã thực hiện công tác cải tạo này khi các tín hữu sống như muối của đất, như ánh sáng của trần gian, đã thay đổi hẳn quan niệm của cộng đồng bên ngoài, và Hội Thánh được “*đẹp lòng cả dân chúng*” (Công vụ 2: 47), cũng vì vậy mỗi ngày Chúa đều đưa thêm những người được cứu vào Hội Thánh (Công Vụ 2: 47). Một khi đã gia nhập Hội Thánh, những tân tín hữu đó nhanh chóng lớn lên, trưởng thành, rồi kết quả. Đó là hình ảnh của Hội Thánh ban đầu. Nhưng đến nay, nhìn vào Hội Thánh chung, chúng ta thấy nhiều bức tranh khác hẳn.

Chúng ta vẫn nỗ lực gieo, vẫn tổ chức chứng đạo, truyền giảng, nhưng xao lãng bước thiết yếu là chuẩn bị đất, chuẩn bị lòng người. Làm sao chúng ta có thể thay đổi thành kiến, thay đổi những quan niệm không đúng của cộng đồng dân chúng đối với

Hội thánh, và đối với cá nhân tín hữu? Chúng ta phải trở lại với những điều Chúa dạy trong Bài Giảng Trên Núi, mà cơ bản nhất là trở nên muối của đất và là ánh sáng của trần gian. “*Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, để họ thấy những việc lành của các người và ngợi khen Cha các người ở trên trời*” (Ma-thi-ơ 5: 16). Tại đây, Chúa dạy chúng ta một bài học quan trọng: Việc lành trong chúng ta không cứu chúng ta, nhưng có thể góp phần vào việc cứu người khác. Những việc lành đó có thể coi như công tác chuẩn bị lòng người, dẹp bỏ thành kiến để người nghe sẵn sàng tiếp nhận hạt giống đạo như một vuông đất tốt.



Trong mùa Giáng Sinh vừa qua Ủy Ban Y Tế & Xã Hội của Tổng Liên Hội Miền Nam đã phối hợp gửi tặng hơn 6300 phần quà Giáng sinh cho các em thiếu nhi ở 62 Hội Thánh và điểm nhóm ở những

vùng sâu, vùng xa. Những phần quà này không chỉ cho các con em tín hữu mà cho cả các em ở trong cộng đồng nữa.

Trong bốn năm qua, Ủy Ban Y Tế & Xã Hội với sự đóng góp của một số tín hữu trong nước và hải ngoại, đã thực hiện những dự án từ thiện cho Hội Thánh và cộng đồng, nổi bật nhất là những dự án xây 300 căn nhà cho người nghèo ở Bến Tre, Bà-ri-a, Vũng Tàu và Phú Yên với kinh phí hơn ba tỷ đồng (200,000.00 USD). Đây là một nghĩa cử đáng quý của Hội Thánh chung, chưa từng có trong lịch sử gần trăm năm của Hội Thánh Tin Lành Việt Nam. Việc lành này đã để lại ấn tượng tốt đẹp cho đồng bào ở những nơi có các căn nhà tình thương được xây dựng. Những căn nhà đó là chứng tích lâu dài của tình thương và lòng quan tâm của con dân Chúa mà cộng đồng bên ngoài có thể thấy. Từ đó, các thành kiến với đạo Chúa trong lòng đồng bào nếu có, đã giảm bớt hay mất hẳn đi, chuẩn bị mảnh ruộng lòng không còn chướng ngại vật để hạt giống đạo gieo vào, mọc lên và kết quả.

*Thông Công*

# NHỮNG LỜI

# Nghiêm Huân

Ma-thi-ơ 7: 13-27

*“Hỡi kẻ làm gian ác, ta chẳng biết các người bao giờ, hãy lui ra khỏi ta!” (c. 23b)*

**C**húng ta đang sống trong một thế giới bất ổn, đầy biến động.

Phân đoạn Kinh Thánh trong Ma-thi-ơ 7:13-27 nằm ở phần cuối Bài Giảng Trên Núi, với những lời cảnh cáo nghiêm trang, “*Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoảng khoát dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít...Hãy coi chừng tiên tri giả là những kẻ mang lối chiêm đến cùng các người, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé...Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng ta*

*rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa thì đều được vào nước thiên đàng đâu...khi ấy ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, ta chẳng biết các người bao giờ, hãy lui ra khỏi ta! ...Kẻ nào nghe lời ta phán đây mà không làm theo, khác nào như người đại cát nhà mình trên bãi cát. Có mưa sa, nước chảy, gió lay xô động nhà ấy, thì bị sập, hư hại rất nhiều.”*

Đây là một phân đoạn Kinh Thánh có những lời cảnh cáo nghiêm khắc đáng sợ, khi chính những người bị loại bỏ cho đến phút chót vẫn không biết mình bị loại bỏ, giống như một thí sinh chắc đậu, nhưng đến giờ tuyên bố kết quả mới “ngã ngựa” nghe tin mình rớt.

“Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng ta rằng: *Lạy Chúa, lạy*

*Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri sao? Nhân danh Chúa mà trừ quỷ sao? Và lại nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, ta chẳng biết các ngươi bao giờ, hãy lui ra khỏi ta!”*

Những người bị quỷ máng và đuổi khỏi thiên đàng đó là ai? Nhiều người kinh ngạc khi thấy đây là những người từng “*nhân danh Chúa nói tiên tri, nhân danh Chúa đuổi quỷ và nhân danh Chúa làm nhiều phép lạ.*” Dựa vào văn mạch, chúng ta cho rằng những người này có thể cũng ở trong số được gọi là “*tiên tri giả*” và là những cây sinh ra trái xấu được đề cập trong câu 15-18.

Nếu diễn dịch theo cách nói bây giờ, chúng ta có thể nghe những lời như sau: “*Lạy Chúa, con đã từng hầu việc Chúa bao nhiêu năm, làm chứng cho vô số người, chia xẻ, giảng dạy hàng tuần, cử hành hôn lễ, tang lễ, làm báp-têm cho hàng trăm người, mà Chúa không kể gì đến sao? Khi ấy ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, ta chẳng biết các ngươi bao giờ, hãy lui ra khỏi ta!”*

Chúng ta ngạc nhiên khi thấy đến ngày chung kết thế giới, số những người bị loại bỏ là “*nhiều*” chứ không ít, “*Ngày đó, sẽ có*

*nhiều người thưa cùng ta rằng...”* Thật ra Chúa đã báo trước trong phần trên, “*cửa rộng và đường khoáng khoáng dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều,*” trong khi số người chọn cửa chật và đường hẹp thì ít (c. 13-14).

Trong phần sau đây, chúng ta sẽ xem xét những đặc tính của tiên tri giả, và đặc điểm của môn đồ thật.

### **I. Đặc Tính Của Tiên Tri Giả**

1. Tiên tri giả là kẻ mang lối chiên: có bề ngoài giống chiên: hiền lành, đạo mạo, có tài năng, thường là khẩu tài, ăn nói khôn khéo, thuyết phục. Tiên tri giả có dáng vẻ dễ cảm mến và đáng khâm phục. Một số người bị chinh phục bởi khẩu tài và dáng dấp khả kính của tiên tri giả mà không nhận ra những lời giảng thiếu nền tảng Kinh Thánh, thậm chí không nhận ra cả những giáo lý lệch lạc. Đặc điểm của đồ giả là gì? Nhìn từ xa rất giống đồ thật. Ngày nay người ta có thể làm những bông hoa khéo đến nỗi chúng ta phải đến gần, kiểm tra bằng mắt, bằng xúc giác, có khi bằng cả khứu giác mới có thể phát hiện ra là hoa giả. Đối với tiên tri giả, hay tín đồ giả, cần có thời gian tiếp cận lâu dài mới biết được.

Bề ngoài lừa dối chúng ta cho



nên phải xét bề trong, vì con người bên trong mới là con người thật. Chúng ta cần nhận định theo cách nhìn của Đức Chúa Trời: Đức Chúa Trời quan tâm đến tấm lòng trong khi con người chỉ chú ý bề ngoài (I Sa-mu-ên 16: 7). Để biết rõ một người, cần thời gian lâu dài tiếp cận với người đó, đồng thời chính chúng ta cũng cần sống gần Chúa, bèn nhảy với sự soi dẫn, thôi thúc của Đức Thánh Linh. Những người giữ chức vụ lãnh đạo trong Hội Thánh cần sống rất gần Chúa để có nhận định đúng về người, nếu không, sẽ gây tổn hại cho bầy chiên khi đưa nhầm lang sói vào bầy! Tiên tri giả được ví là sói mang lột chiên. Bản chất của sói tàn ác, tham lam, ích kỷ, chỉ nghĩ đến mình, thâu đoạt cho mình, không chăm sóc bầy chiên. Chúa đã dùng hình ảnh minh họa thật đơn giản nhưng thật hay để



giúp phân biệt tiên tri giả trong câu 16-18.

2. Để nhận định về tiên tri giả cần theo nguyên tắc “Xem trái biết cây,” “*Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy hễ cây nào tốt thì sinh trái tốt, cây nào xấu thì sinh trái xấu. Cây tốt chẳng sinh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sinh được trái tốt*” (c. 16-18). Tiên tri giả sinh trái xấu. Trong bụi gai không thể có chùm nho, và bụi tật lê không thể sinh ra trái vả. Cây xấu không thể sinh trái tốt. Bản chất xấu không thể sinh ra việc lành. Tấm lòng gian ác không thể sản sinh ra trái yêu thương. Đây là định luật về bản chất. Bản chất sa đọa, hư hoại không thể tạo lập cuộc sống tốt lành. *Chúng ta cần nhớ rằng thay đổi bản chất một người không đơn giản, và hơn nữa cũng không phải là việc của chúng ta.* Lỗi lầm thông thường của một số người lãnh đạo Hội Thánh là tưởng rằng mình có thể dùng tình yêu thương, cách cư xử khéo léo... cảm hóa và thay đổi người khác. Tất nhiên chúng ta có thể gây cảm tình, tạm thời thay đổi phần nào cách

cư xử của một người đối với chúng ta, hay đối với cộng đồng Hội Thánh, nhưng không thể thay đổi bản chất người đó. **Thay đổi bản chất con người là công việc của Đức Thánh Linh hành động qua môi trường là Lời Chúa.** Khi một người thực sự được đổi mới, mọi người sẽ thấy kết quả, không phải kết quả tạm thời, nhưng kết quả lâu dài, không héo, rụng, như Chúa nói trong Giăng 15: 16, *“trái đậu luôn!”* Biết đích thật một người như thế nào là do xem những kết quả trong cuộc sống sau nhiều năm tháng, qua nhiều mùa, nhiều hoàn cảnh biến thiên khác nhau, thuận cảnh cũng như nghịch cảnh. Chúa đã dạy rằng, *“các người nhờ những trái nó mà nhận biết được.”* Chúng ta không thể nhận biết bằng cách khác, như bằng chút cảm tình ban đầu, hay bằng cách quan sát và đánh giá bề ngoài hời hợt theo lối nhìn của con người, như Chúa tuyên bố trong 1Sa-mu-ên 16:7, *“...Chúa Hằng Hữu chẳng xem điều gì loài người xem; loài người xem bề ngoài, nhưng Chúa Hằng Hữu nhìn thấy trong lòng.”*

Lỗi lầm thông thường con người hay mắc là lầm tưởng sự thay đổi hành vi với thay đổi bản chất. Nếu một người thay đổi hành vi vì được đối xử tốt, vì ở trong môi trường thuận lợi thì đó

chỉ là thay đổi tạm mà động cơ là vì cảm tình cá nhân. Như đã nói, bản chất con người chỉ được biến đổi khi người đó ăn năn tội, tiếp nhận tin mừng của Chúa Giê-xu, được Đức Thánh Linh tái sinh, đổi mới từ trong lòng. Chúng ta cần nhắc lại điều này: để biết một người có thật sự thay đổi không, cần xem xét hai điều, thứ nhất, người đó có thật sự biết Chúa, thật sự tin Chúa không, và thứ hai, xem kết quả trong đời sống người đó từ khi tin Chúa.

Trái của tiên tri giả là gì? Đó có thể là những trái ngon miệng, nhưng không đem lại bổ dưỡng hay sự sống. Lời giảng và giáo lý của tiên tri giả thường êm tai, dễ tiếp thu, chỉ hướng về những con đường rộng rãi thênh thang của trần thế, nhưng đó là con đường



đưa đến hư vong. Giáo lý của tiên tri giả không có nền tảng vững chắc trên Lời Chúa, không quân bằng, nhưng dựa vào triết lý, vào truyền thống, vào sơ học của con người. Thí dụ như trong giáo lý cứu rỗi, tà giáo không nhấn mạnh đến đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-Xu, tránh né xác định thân tánh hay nhân tánh của Ngài, tránh nói đến mầu nhiệm nhập thể, cũng không nhấn mạnh đến sự ăn năn tội, đến việc cần từ bỏ cuộc sống dung tục, bê tha, lầm lạc cũ... Tiên tri giả cũng thường không nhấn mạnh đến việc tuân giữ lời Chúa, hay tòng phục thẩm quyền của Chúa. Tiên tri giả mạo nhận sự sai phái của Chúa, rao truyền sứ điệp êm tai của mình nhưng nói là của Chúa. Đó là những kẻ tự lập làm thầy, và nói theo ý mình (Giê-rê-mi 14: 14; 23: 14, 16, 21). Điều oái oăm là con đường tiên tri giả vạch ra thường có nhiều người theo, vì là con đường rộng rãi trải thảm nhung, không phải là đường hẹp. Giáo lý của tiên tri giả đem đến lầm lạc, là đạo lý của quỷ dữ (1 Ti-mô-thê 4:1 cf. 2Phi-e-rơ 2: 1). Ngày nay trên đất nước này chúng ta thấy không thiếu gì những tiên tri giả đó trên các đài truyền thanh, truyền hình, đã và đang lôi cuốn, dẫn dụ hàng hàng vạn, thậm chí hàng triệu người.

- Cuối thập niên 70, Jim Jones đã điều khiển một cuộc tự sát tập thể, khiến cho hơn 900 tín đồ của ông ta uống thuốc độc chết trong một nông trường tập thể gọi là “Đền Hội Chúng” (The Peoples Temple) ở Jonestown, nằm sâu trong rừng núi Guyana, là một nước ở bờ biển phía bắc lục địa Nam Mỹ vào ngày 18 tháng 11, 1978.

- Rồi đến nhóm tà giáo “Cổng Thiên Đàng” (Heaven’s Gate) do Marshall Applewhite lãnh đạo, đã kết thúc bi thảm khi 39 thành viên của nhóm này kể cả linh tụ, cùng uống thuốc độc rồi nằm chết trên giường trong một khu nghỉ sang trọng ở San Diego vào ngày 26 tháng 3, 1997. Họ tin là sẽ được đưa đi thoát ra khỏi thế giới này theo sao chổi Hale-Bopp sang một thế giới khác tốt đẹp hơn.

3. Lời cảnh cáo nghiêm trang nhất bảo rằng cây xấu sẽ phải đốn và thiêu đốt đi. Cần có thái độ dứt khoát, thẳng thắn với những cây xấu. Dung dưỡng không đốn, không đốt, cây xấu sẽ sinh trái xấu, không những không dùng được mà trái xấu còn làm hư hỏng, làm ô nhiễm lây lan đến những cây trái tốt khác.

Cái nguy hiểm của tiên tri giả là trong khi con người cố đi đường hẹp đi tìm sự sống, thì những kẻ này dẫn dụ bầy chiên đi lạc vào

những con đường tự do thênh thang dẫn đến chốn hư vọng (cf. Phục Truyền 13:1-5 cảnh cáo về tiên tri giả).

Tiên tri giả bị Chúa kể là cây xấu sẽ bị tiêu vong, không thể tồn tại trong ngày chung thẩm. Nhưng còn cây tốt và những trái tốt trong đời sống một người là gì? Chúa Giê-xu dạy tiếp trong câu 21-23, *“Chẳng phải hề những kẻ nói cùng ta rằng, “Lạy Chúa, lạy Chúa” thì đều được vào nước thiên đàng đâu, nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri sao? Nhân danh Chúa mà trừ quỷ sao? Và lại nhân danh Chúa làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, ta chẳng biết các người bao giờ, hãy lui ra khỏi ta!”*

Đây là những lời cảnh cáo nghiêm nghị hơn hết Chúa từng nói, cho nên chúng ta cần hết sức chú ý để lòng suy gẫm những lời này. Nếu những người từng nhân danh Chúa nói tiên tri, nhân danh Chúa trừ quỷ, nhân danh Chúa làm nhiều phép lạ nhưng lại bị Chúa đuổi khỏi trước mặt Ngài trong “ngày đó”- được hiểu là ngày chung thẩm, thì ai sẽ là người được Chúa chấp nhận? Ai

sẽ được kể là môn đồ thật?

## II. Đặc Điểm Của Môn Đồ Thật

1. Môn đồ thật được gọi là cây tốt, có bản chất tốt, là bản chất được thay đổi bởi Lời Chúa và quyền năng Đức Thánh Linh. Cây tốt sinh trái tốt. Trái tốt trong đời sống môn đồ thật là gì? Trên hết, trước hết là những trái phát sinh từ bản chất mới tốt lành Chúa ban. Chúng ta liên tưởng ngay đến trái Thánh Linh, *“yêu thương, vui mừng, bình an, nhẫn nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín, mềm mại, tiết độ.”* Hiển nhiên, sống gần một người có những phẩm tính trên, chúng ta sẽ nhận ra ngay. Không những nhận ra mà còn mến yêu và kính trọng. Nếu thấy quá ít người có những mỹ đức nhân từ, mềm mại, yêu thương, trung tín... trong cộng đồng chúng ta đang sống, như gia đình, Hội thánh, sở làm, thì chúng ta không ngồi đó than phiền, mà cần xin Chúa biến đổi chính mình



thành người có thể cho lưu xuất ra về đẹp và hương thơm của đạo Chúa.

Để có trái Thánh Linh, mỗi người cần đầu phục Đức Thánh Linh và cầu xin Ngài thể hiện những mỹ đức tốt lành đó ngay trong tâm tính chúng ta. Trong thư Phi-líp 4: 8-9, thánh Phao-lô đã đưa ra lời khuyên này cho tín hữu Hội Thánh Phi-líp bảo rằng, *“phàm điều chi chân thật, điều chi đáng tôn, điều chi công bình, điều chi thanh sạch, điều chi đáng yêu chuộng, điều chi có nhân đức đáng khen thì anh em phải nghĩ đến. Hễ sự gì anh em đã học, đã nhận, đã nghe ở nơi tôi, và đã thấy trong tôi, hãy làm đi, thì Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ ở cùng anh em”* Nghĩ đến, nghiên ngẫm Lời Chúa và thực hành lời Chúa theo gương những người trung tín với Chúa là cần thiết trong tiến trình sinh trái tốt.

Cây tốt sinh trái tốt cũng nói lên khía cạnh tự nhiên của tiến trình này, đó là không coi những cố gắng, hay nỗ lực tu tập, rèn luyện của cá nhân là công đức, nhưng là những điều kiện cần thiết cho đời sống có kết quả. Cây tốt vẫn cần chăm bón, cần tưới tẩm, cần cắt cành, tỉa lá, diệt sâu rầy đúng hạn kỳ. Nhưng quan trọng hơn hết là không được tách rời khỏi gốc, như cành nho gắn

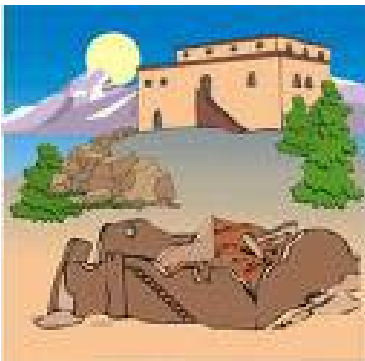
liền gốc nho là Chúa Cứu Thế, nhận nhựa sống từ gốc nho để ra hoa kết quả đúng mùa. Thật ra, nếu môn đồ thật phải nỗ lực thì đó là nỗ lực tránh xa kẻ ác và điều ác, chứ không phải là nỗ lực làm điều lành. Điều lành là trái tự nhiên sinh ra do bản chất lành thánh nhận từ mối tương giao gắn bó với Chúa. Thi thiên 1 là một minh giải quen thuộc cho tiến trình này.

*“Phước cho người chẳng theo mưu kế của kẻ dữ, chẳng đứng trong đường tội nhân, không ngồi chỗ của kẻ nhạo báng. Song lấy làm vui vẻ về luật pháp của Đức Giê-hô-va, và suy gẫm luật pháp ấy ngày và đêm. Người ấy sẽ như cây trồng gần dòng nước, sinh bông trái theo thì tiết, lá nó cũng chẳng tàn héo. Mọi việc người làm đều sẽ thịnh vượng. Kẻ ác chẳng như vậy đâu, nhưng chúng nó khác nào rơm rác gió thổi bay đi. Bởi cơ ấy, kẻ ác chẳng đứng nổi trong ngày đoán xét, tội nhân cũng không được vào hội người công bình. Vì Đức Giê-hô-va biết đường người công bình, song đường kẻ ác rồi bị diệt vong.”*

Trong Phúc âm Ma-thi-ơ 7: 15-23, Chúa cũng mô tả kẻ ác và người công chính, nhất là khi ví người công chính như *“cây trồng gần dòng nước, sinh bông trái theo thì tiết.”* Tiến trình sinh bông

trái là một tiến trình tự nhiên, là kết quả của thái độ tránh xa điều ác và yêu mến lời Chúa đến độ ngày đêm suy gẫm những lời học được.

2. Môn đồ thật không phải là người tuyên bố mình là môn đồ, nhưng là người *làm theo ý muốn Đức Chúa Trời*, “*Chẳng phải hề những kẻ nói cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa thì đều được vào nước thiên đàng đâu, nhưng chỉ kẻ làm theo ý của Cha ta ở trên trời mà thôi*” (c. 21). Chúa nhấn mạnh đến việc “*làm theo ý muốn Cha*.” Để làm theo ý muốn Cha cần phải biết ý muốn Cha. Cơ đốc nhân chỉ có thể biết ý muốn Chúa khi tôn quý Lời Chúa, yêu mến Lời Chúa và ngày đêm suy gẫm lời Chúa. Chính thái độ này đối với lời Chúa khiến cho tâm trí tín hữu được nhào nặn, được khuôn đúc theo Lời Chúa. Kết quả là việc làm theo Lời Chúa trong cuộc sống



tín hữu không còn là bổn phận khó mang, nhưng là một niềm vui tự nhiên.

Cần phân biệt việc khoe khoang mình là tín đồ với việc tuyên xưng đức tin nơi Chúa. Tuyên xưng đức tin nơi Chúa là một hành vi công khai thể hiện đức tin qua đó một người dứt khoát từ bỏ thế gian, ma quỷ và cuộc đời cũ để tin theo Chúa. Có nhiều trường hợp người ta tuyên bố mình là tín đồ vì những lý do kinh tế, chính trị hay xã hội... Những lời tuyên bố đó không có ý nghĩa hay giá trị gì đối với Chúa! Ngày này không thiếu gì những người sống qua suốt nhiều năm, thậm chí suốt đời, lầm tưởng mình là Cơ-đốc nhân, cho đến ngày chung thẩm, đến trước tòa phán xét của Chúa mới vỡ lẽ ra mình chưa từng “biết” Chúa đúng nghĩa.

Không biết Chúa thì hiển nhiên, đối tượng đức tin của họ không phải là Chúa, mà có thể chỉ là “bụng” của họ hay là một thần tượng nào khác. Tin Chúa bằng đầu môi chót lưỡi không phải là tin Chúa. Làm công tác tôn giáo, thậm chí đi nhà thờ, dự thánh lễ cũng không thể thay thế cho đức tin cá nhân nơi Chúa. Người có đức tin cá nhân nơi Chúa là người biết Chúa và được Chúa biết.



sống hàng ngày. Chính mối tương giao cá nhân với Chúa quyết định số phận đời đời của mỗi người. Chúng ta cần quen biết Chúa, gần gũi Chúa hằng ngày nếu không muốn đợi đến ngày cuối cùng bị nghe Chúa bảo “*Ta không*

Khi nghe Chúa quở trách, những người bị loại bỏ khỏi thiên đàng đã khiếu kiện, bảo rằng họ đã từng nhân danh Chúa nói tiên tri, làm phép lạ... nhưng Chúa nghiêm giọng trả lời, “*Ta không biết các người! Hãy lui ra khỏi ta!*” Điểm then chốt là Chúa không biết họ. Nói cách khác, họ chưa từng có mối tương giao cá nhân với Chúa. Việc làm, công đức là cái con người trong các tôn giáo thường nêu lên để chứng minh niềm tin hay quan điểm tôn giáo của mình, nhưng đó không phải là điều áp dụng cho người tin Chúa. Đối với Chúa, mối liên hệ cá nhân bằng đức tin cá nhân với Chúa mới là điều thiết yếu, và ở đây chúng ta có thể đoán chắc rằng, người tin Chúa thật phải là người có mối tương giao sâu đậm với Chúa trong cuộc

*biết người là ai! Lui ra khỏi ta!”*

Một số Cơ-đốc nhân hôm nay nhầm lẫn sinh hoạt tôn giáo với đức tin nơi Chúa khi dùng những sinh hoạt động tôn giáo thay thế cho mối tương giao cá nhân với Chúa. Hậu quả như Chúa đã cảnh báo trong phúc âm Ma-thi-ơ 7:23 thật là bất ngờ, đáng sợ, “*Ta chưa từng biết các người! Lui ra khỏi ta!*” Tuy nhiên đây là câu không ai trong chúng ta sẽ phải nghe, nếu hôm nay, ngay bây giờ chúng ta đặt trọn lòng tin nơi Chúa Giê-xu, đoạn tuyệt với cuộc đời cũ, khởi đầu hành trình mới, sống trong mối tương giao cá nhân với Ngài. Hằng ngày chuyên cần đọc Kinh Thánh, tiếp nhận và tuân giữ, Chúa Giê-xu sẽ càng ngày càng trở nên thực hữu, và gần gũi chúng ta hơn. Chính mối tương giao thâm sâu đó thúc đẩy chúng

ta sống cho Chúa và phục vụ Chúa. Chính mối tương giao thâm sâu đó giúp chúng ta nhận được năng lực từ Chúa, sản sinh ra hoa trái tốt lành trong đời sống - không bằng sức chúng ta, nhưng bằng ơn và năng quyền của Chúa. Đến ngày gặp mặt Chúa chúng ta sẽ không bị quở phạt, nhưng sẽ được nghe lời khen ngợi đầy ân hậu, “Hỡi đầy tớ ngay lành trung tín, được lắm...”

Mục Sư Nguyễn Đăng Minh  
Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống



© 2000 MICHAEL NOYES WWW.MICHAELNOYES.COM

## Mồng Xuân Kỷ Sửu

Mậu Tý qua rồi Kỷ Sửu sang  
Trẻ già đón Tết thật hân hoan  
Gia đình đầm ấm, người vui thỏa  
Hội Thánh hiệp hòa, Chúa vẻ vang  
Đất khách đồng hương nhiều thắng lợi  
Quê nhà dân tộc hết gian nan!  
Xuân về mang lại niềm vui mới  
Thờ Chúa hết lòng, phước vĩnh an.

Mục Sư Nguyễn Văn Nghi





## CHÂN LÝ

Vào cuối thập niên 70, một vụ tự tử tập thể xảy ra tại The People's Temple, Guyana, Nam Mỹ, của một nhóm người vì nghe theo một người lãnh đạo sai lầm, đã làm rúng động thế giới Cơ-đốc. Người lãnh đạo là Mục sư Jim Jones. Nguyên do chính là vì Jim Jones không muốn thế giới bên ngoài biết sự thật về những việc ông làm mà chỉ muốn họ nghe những điều ông nói mà thôi.

Việc Jim Jones làm mới nghe qua dường như chính đáng, ông kết hợp nhiều thành phần và

sắc dân lập ra một tổ chức tôn giáo tại Indianapolis, Indiana, sau dời về San Francisco, rồi Los Angeles trước khi dời xuống Nam Mỹ để thành lập một ngôi làng mang tên Jonestown ở Guyana. Ông chủ trương thuyết "Translation" (Chuyển Tiếp), dạy rằng sắp tận thế vì hiểm họa chiến tranh nguyên tử. Các môn đệ của ông sẽ chết tập thể để được chuyển qua một hành tinh khác, sống thỏa vui mãi mãi. Vì có tin đồn rằng nhóm người này đã vi phạm nhân quyền, nhiều người bị cưỡng bách cầm giữ, nhiều lạm dụng xảy ra... Nên dân

biểu Leo Ryan, California và một số phóng viên báo chí quyết định đến làng Jonestown tìm hiểu sự thật.

Ngôi làng này rất rộng nằm sâu trong rừng rậm xứ Guyana. Nhìn bên ngoài, ngôi làng dường như có gần đủ tiện khi cần bản, nhưng khi quan sát kỹ, người ta thấy một số dân làng có vẻ lo âu, sợ sệt. Sau cuộc tiếp xúc và phỏng vấn, có 16 người xin vị dân biểu này cho họ theo về. Sự kiện này khiến Jim Jones bối rối, mất bình tĩnh, khi thấy việc mình làm có nguy cơ bại lộ, nên đã ra lệnh cho toán an ninh ra tay hạ sát dân biểu Ryan và đoàn tùy tùng tại sân bay địa phương trước khi máy bay cất cánh. Sau đó, ông cưỡng ép quần chúng theo ông uống thuốc nước bươi có pha thạch tín (cyanide) để chết tập thể. Còn Jim Jones thì dùng súng bắn vào đầu tự sát ngày 28/11/1978. Có tất cả 914 người chết, gồm 638 người lớn và 276 trẻ em! Thảm cảnh xảy ra vì một người lãnh đạo không muốn cho thế giới bên ngoài biết sự thật!

Con người thường sợ sự thật, nhất là những sự thật phũ phàng. Thất bại là một sự thật con người muốn giấu. Tội lỗi, gian dối là một thực trạng con người muốn tránh né hay không

muốn đề cập đến. Dù biết mình xấu xa nhưng khi nghe ai nói đến thì chẳng những không nhận mà lại còn giận dữ hay căm thù.

Chúa Giê-xu trong những giờ phút cuối cùng trên đất đã nói rõ cho thống đốc Phi-lát biết Ngài là vua- và mục đích Ngài giáng thế – là để làm chứng cho lẽ thật hay chân lý - Phi-lát hỏi một câu làm cho con người trong mọi thời đại phải dành nhiều thì giờ suy nghĩ: “*Lẽ thật là gì?*” (Giăng 18:38).

Khi đối diện với chân lý người ta có ba thái độ: Không biết, lo sợ và chống đối.

Theo sử gia Josephus, Phi-lát phục vụ trong quân đội La-mã, được cử làm Thống Đốc Giu-đê trong khoảng thời gian 26-36 AD. Ông ngồi ghế chánh án trong phiên xử Chúa Giê-xu, đã được



cả bốn sách Phúc Âm ghi lại. Phi-lát là người có trình độ, được Hoàng Đế La-mã bổ nhiệm cai trị Giu-đê, một xứ dù nhỏ nhưng rất quan trọng thời bấy giờ. Với chức vị này, Phi-lát có trong tay năm trung đoàn, khoảng 5,000 lính, để giữ an ninh lãnh thổ.

Điều đáng tiếc là dù có đủ quyền thế trong tay và trình độ hiểu biết khá cao nhưng lại rất mù mờ trong lãnh vực tâm linh, thể hiện qua câu ông hỏi Chúa Giê-xu “Chân lý là cái gì?” Cho nên, dù là người cai quản xứ Giu-đê, Phi-lát không biết Chúa Giê-xu là ai sau ba năm Chúa đã thi hành chức vụ tại đây. Sau khi Chúa tự bày tỏ và giải thích: “*Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Vì bằng nước ta thuộc về thế gian này thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận*”... hay khi Phi-lát hỏi: “*Thế thì người là vua sao?* - Chúa Giê-xu đáp: *Thật như lời, ta là vua. Nay vì sao ta đã sanh ra và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho chân lý*... Phi-lát hỏi: “*Chân lý là cái gì?*” (Giăng 18:36). Tội nghiệp thay cho những ai có quyền cao, chức trọng nhưng dốt nát và ngu muội tâm linh.

Con người có sự thật (lẽ phải) nhưng chỉ Chúa mới có chân lý (lẽ thật). Lẽ phải nghe qua đường như phải, như đúng,

nhưng không chắc đã là chân lý. Chẳng những trong Chúa mới có chân lý mà chính Ngài là chân lý. “*Ta là đường đi, chân lý và sự sống*”. Chẳng những Chúa là *chân lý* mà những gì thuộc về Ngài cũng phản ánh *chân lý*. “*Ta là Đức Giê-hô-va phán sự công bình, truyền điều chân thật*” (Ê-sai 45:19); “*Sách chân thật*” (Đa-ni-ên 10:21); “*Giê-ru-sa-lem, thành chân thật*” (Xa-cha-ri 8:3) vì “*lẽ thật bởi Đức Chúa Giê-xu Christ mà đến*” (Giăng 1:17); Hội thánh là “*trụ và nền lẽ thật*” (1Ti-mô-thê 3:15); “*Lời Chúa là lẽ thật*” (2Ti-mô-thê 2:15) và sứ đồ Giăng khen những kẻ “*làm theo lẽ thật*” “*yêu mến lẽ thật*” (2Giăng 4; 3, Giăng 3). Tóm lại, Chúa là lẽ thật, là chân lý và những gì thuộc về Ngài phải phản ánh chân lý. Do đó, trái ngược với chân lý là giả dối, kẻ nói dối là thuộc về thế gian và ma quỷ vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối (Giăng 8:44). Con người rất dễ bị cám dỗ và nói dối và làm điều không chân thật. Câu chuyện của A-na-nia và Sa-phi-ra là một thực chứng. Tại sao hai vợ chồng này lại phải nói dối? Nguyên do chính là vì họ muốn được tiếng khen của mọi người trong Hội Thánh, và kiêu hãnh khi nhiều người biết đến. Nhưng khi sự thật phơi bày

hai vợ chồng này đã trả giá rất đắt bằng chính mạng sống mình.

Phi-lát không biết chân lý, còn người khác sợ chân lý. Thái độ lo sợ của các thầy tế lễ cả và các trưởng lão khi nghe lính canh mộ Chúa báo cáo những gì họ đã chứng kiến khi Chúa phục sinh: nền đất rúng động dữ dội, có thiên sứ giống như chớp nháng đến lăn hòn đá chặn cửa mộ đi. Họ thấy Chúa hiện ra chào hai người phụ nữ: “*Mừng các người!*”... Các người lãnh đạo tôn giáo thời đó lại sợ sự thật về sự việc Chúa đã sống lại. Họ bèn bàn luận cùng nhau, hối lộ tiền bạc cho lính canh dặn chúng làm chứng dối, dặn phải tung tin rằng “*Môn đồ nó đã đến lúc ban đêm, khi chúng tôi đang ngủ mà lấy trộm nó đi*” (Ma-thi-ơ 28: 11ff.).

Tại sao họ sợ sự thật? Họ sợ sự thật vì họ đang đối diện với Chúa của chân lý! Ngài đã từng tuyên bố: “*Ta là đường đi, chân lý và sự sống, chẳng bởi ta thì không ai đến cùng Cha*” (Giăng 14: 6). Những người sợ chân lý này mang danh hiệu tôn giáo, chức vị cao và tìm mọi cách để bảo vệ chức vị mình. Việc họ làm không phải vì dân bèn là vì

cá nhân họ. “*Họ làm việc gì cũng cố để cho người ta thấy, mang cái thẻ bài da cho rộng, xủ cái tua áo cho dài!*” (Ma-thi-ơ 23:5).

Đây là người không muốn Chúa được tôn trọng mà chỉ muốn tên tuổi tài năng của mình được nhiều người biết đến. Họ dùng danh Chúa làm phương tiện để được lợi lộc riêng. Chạy tới chạy lui để người ta biết tiếng. Nhưng sự thật chỉ là trống rỗng và rất sợ khi phải đối diện với chân lý. Kinh Thánh gọi hạng người đó là giáo sư giả hay tiên tri giả. Sứ đồ Phi-e-rơ mô tả rõ hạng người này trong thư tín của ông. “*Bọn đó cả*



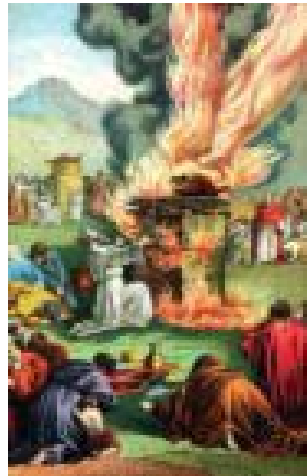
*gan tự đắc, nói hỗn đến bậc tôn trọng mà không sợ...chúng nó cũng như con vật không biết chi, sanh ra để làm thú vật, sanh ra chỉ làm thú vật để bị bắt mà làm thịt, hay chê bai điều mình không biết, rồi chết đi như con vật, dường như chúng nó lãnh tiền công về tội ác mình*” (2 Phi-e-rơ 2: 10ff.). Khi suy luận những lời nghiêm huấn này chúng ta thấy họ sợ lẽ thật là phải, vì như ánh sáng rọi vào, sẽ phô bày công việc tối tăm của họ. Giả tạo, dối trá sẽ lộ ra trước Chân Lý, tức là

chính Chúa Giê-xu. Dù vậy, trước khi Đấng Trung Tín và Chân Thật hiện ra và Ngài sẽ lấy lẽ công bình mà xét đoán và chiến đấu cho dân thánh Ngài (Khải Huyền 19:11) thì những hạng người này vẫn tiếp tục hành động chống đối lẽ thật, lừa dối dân Chúa và bóp méo chân lý.

Nói về thành phần thứ ba: Chống đối chân lý, chúng ta thấy có hai dạng chống đối: Chống vì không biết và cố tình chống đối. Người cố tình chống là người đã được Chúa trình bày tất cả những gì có thể biết về Ngài, nhưng cố tình từ khước bằng cách dùng sự không công bình mà bắt hiếp lẽ thật (La-mã 1:18ff...)

Đức Chúa Trời sẽ phó thành phần thứ hai này vào sự ô uế và lòng tham muốn mình. Họ có lòng chống trả, không vâng phục chân lý và hậu quả là sự giận và cơn thịnh nộ dành cho họ mà thôi (2:8). Sứ đồ Phao-lô nêu đích danh hai người xây bỏ lẽ thật là Hy-mê-nê và Phi-lét đã dạy sai lẽ đạo về sự sống lại và phá đổ đức tin của một số người (2Ti-mô-thê 17,18). Hy-mê-nê được đề cập với A-léc-xan-đơ trong 1Ti-mô-thê 1:20 là kẻ chối bỏ lương tâm tốt và đức tin bị chìm đắm đã bị Phao-lô phó cho quỷ Sa-tan, là hình thức dứt

phép thông công của hội thánh ngày nay. Ngoài ra, có hai người nữa được đề cập đến là Gian-nét và Giam-be, chống trả Môi-se thể nào thì những kẻ này cũng chống trả lẽ thật thể ấy (2Ti-mô-thê 3:8). Còn một số người khác thì *“bịt tai không nghe lẽ thật mà xây hướng về chuyện huyền... họ ham nghe những lời êm tai...”* (2 Ti-mô-thê 4:4). Đây là nạn nhân của các giáo sư giả. Giáo sư giả nói rất hay xúi giục rất giỏi; nghe như thật mà là giả dối, khiến người lầm lạc, làm giao động lòng tin và chia rẽ Hội Thánh là thân thể Chúa Cứu Thế. Phao-lô xác nhận: *“những kẻ hung ác, kẻ giả mạo thì càng chìm đắm luôn trong điều dữ, làm lầm lạc kẻ khác mà cũng lầm lạc chính mình nữa”* (3:13.)



Ngày nay, sống trong thời đại cuối cùng, bao nhiêu điều giả trá, gian dối đang xảy ra trong xã hội và ngay cả trong hội thánh của Đức Chúa Trời. Là người Cơ-đốc chân chính, chúng ta phải mạnh dạn đứng lên rao truyền lẽ thật, bênh vực chân lý. Vì có nhiều người hiện nay giống như thời tiên tri Ê-li trên núi Cạt-mên không biết Giê-hô-va hay Ba-anh là Đức Chúa Trời. Có người đang được giấu trong hai hang đá của Áp-đi-a không biết việc gì xảy ra. Hay có người thuộc số bảy ngàn người trong Y-sơ-ra-ên *“không qui gối xuống Ba-Anh và môi họ chưa hôn nó”* (1Vua 18,19). Đức Chúa Trời ngày nay cần những Ê-li thuộc linh đương đầu với A-háp và các tiên tri giả, để chứng minh cho thế giới loài người đang đi gieo và không biết chân lý rằng: “Giê-hô-va là Đức Chúa Trời! Và khi lửa Đức Giê-hô-va giáng xuống, thiêu đốt của lễ thiêu của mỗi đời sống chúng ta thì ‘cả dân sự sắp mình xuống đất, và la rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời! Giê-hô-va là Đức Chúa Trời!’”

Trong hai chuyến tham quan

xứ Thánh năm 1998 và năm 2000, phái đoàn tôi con Chúa thuộc Giáo Hội Việt Nam Hoa Kỳ có dịp viếng đỉnh núi Cạt-mên. Núi này tọa lạc phía Nam thành phố Haifa, ngay phía Tây hồ Ga-li-lê. Đứng trên núi nhìn về phía Nam, là một cánh đồng rộng bát ngát mà các nhà giải kinh cho rằng chiến trận cuối cùng Armagedôn sẽ diễn ra tại đây! Nhưng một điều đáng nhớ nhất cho tất cả tôi con Chúa trong chuyến tham quan này là bức tượng tiên tri Ê-li bằng đồng, tay cầm gươm, chân đạp lên cổ một tiên tri Ba-anh theo câu chuyện được ghi trong sách I Các Vua 18.

Cầu xin Chúa cho tôi con Chúa đừng tiếp tục ở trong tình trạng không biết chân lý, sợ chân lý, vô tình chống đối chân lý hoặc đi gieo hai bên, nhưng là người mạnh mẽ truyền rao chân lý và công khai bênh vực chân lý, vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời!

*Mục Sư Nguyễn Anh Tài  
Viện Trưởng*

# **Thông Báo**

về

**Hội Đồng lần thứ 34 của Hội Thánh Tin Lành,  
Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ**

## **Thời gian**

từ tối thứ Sáu 3/7/2009 đến tối thứ Ba 7/7/2009

## **Địa Điểm**

Chapman University  
1 University Dr.  
Orange Ca 92866

Để biết thêm chi tiết về việc ghi danh  
xin quý tôi con Chúa liên lạc với

Văn Phòng Giáo Hạt  
Điện thoại: 714 - 491-8007

## Mong Ước Đầu Năm



**D**ù ở tuổi nào, mỗi khi bước sang Năm Mới chúng ta cũng có nhiều mơ ước. Tuy người lớn tuổi có những mơ ước khác với người trẻ, nhưng nói chung, chúng ta mong ước Năm Mới được tốt hơn năm cũ. Chúng ta mong năm mới sẽ may mắn, bình an hơn; thịnh vượng, thành công hơn; khỏe mạnh, vui vẻ và hạnh phúc hơn. Không những mong ước điều đang có được tốt đẹp hơn, chúng ta cũng mong trong năm mới mình sẽ được những điều chưa có. Người chưa có gia đình thì mong năm mới sẽ lập gia đình. Người chưa có con thì mong năm nay sẽ có con. Những người đã có gia đình và con

cái thì mong con khỏe mạnh, ngoan ngoãn, học hành khá hơn năm trước. Người có con lớn thì mong năm này con sẽ ra trường, kiếm được việc làm tốt. Những cha mẹ có con đã lớn mà còn độc thân thì mong năm nay con sẽ có đôi bạn. Nếu con đã lập gia đình mà chưa có con thì ước

mong năm nay mình sẽ được bỗng bẻ cháu, và còn bao nhiêu những mơ ước khác nữa. Có thể nói, còn sống là chúng ta còn mơ ước và còn năm mới thì chúng ta vẫn còn có những mơ ước cho năm mới.

Mong ước năm mới tốt hơn năm cũ là điều chính đáng. Tuy nhiên, chúng ta làm gì để những mong ước đó được thành sự thật? Theo truyền thống từ ngàn xưa, ngày đầu năm những người ngoài Chúa làm nhiều điều đặc biệt để năm mới được may mắn, thịnh vượng. Người ta đi lễ ở các nơi thờ tự để cầu xin điều mình mong ước, đi hái lộc đầu xuân ở các nơi có tiếng là linh thiêng. Ngoài



ra, người ta cũng giữ những tục lệ hay kiêng kỵ điều này điều kia để năm mới tránh được hoạn nạn, rủi ro và mọi việc được thành công, may mắn. Chẳng hạn như ngày tết người ta thường dùng màu đỏ vì tin màu đỏ đem lại may mắn. Người ta mừng tuổi các em nhỏ với những đồng tiền mới, bỏ trong bao màu đỏ. Nhiều người thì muốn những người thành công, may mắn đến thăm nhà mình trước tất cả mọi người khác, gọi là để xông đất, và tin rằng đàn ông mới đem may mắn còn đàn bà sẽ đem điều không may. Khi cần quét nhà, có người quét vào chứ không quét ra để năm mới tiền vào chứ không ra. Người ta cẩn thận khi nói năng vì tin rằng những lời nói đầu năm sẽ ảnh hưởng suốt cả năm và nhiều người cũng cẩn thận chọn ngày để đi xa hoặc mở cửa hàng vì tin rằng những ngày khác không tốt v.v...

Mỗi lần bắt đầu một năm mới, mọi người đều cẩn thận làm tất cả những điều vừa kể, nhưng chúng ta phải thành thật nhận rằng, dù có làm gì hay kiêng kỵ bao nhiêu trong mấy ngày đầu năm thì rồi mọi sự cũng y như cũ. Năm nào cũng có may mắn và hoạn nạn; có thành công và thất bại; có chuyện vui chuyện buồn. Trong gia đình có người sinh ra mà cũng có người qua đời, có xây dựng mà cũng có đổ vỡ. Không những thế, hình như những

buồn phiền, khó khăn ngày càng nhiều hơn. Nếu những điều nhiều người kiêng kỵ hoặc tin tưởng trong ngày đầu năm không thật sự đem lại cho ta những điều ta mơ ước thì làm thế nào, tìm ở đâu, hay bí quyết nào sẽ giúp điều ta mơ ước được thành sự thật? Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo dựng nên chúng ta nên Ngài biết rõ những điều chúng ta mơ ước, đúng ra, Chúa biết rõ điều chúng ta thật sự cần. Trong ngày tết chúng ta thường chúc nhau được phúc, lộc, thọ, và chính chúng ta cũng mong mình có những điều này. Đức Chúa Trời biết mong ước của chúng ta, vì thế Ngài ban cho chúng ta bí quyết để có thể hưởng phúc lộc thọ trong đời sống. Bí quyết đó được ghi trong Kinh Thánh như sau đây:

Sách Châm Ngôn 3:1-12 ghi như sau: *“Hỡi con, chớ quên lời khuyên dạy ta. Lòng con khá giữ các mạng lệnh ta. Vì nó sẽ thêm cho con lâu ngày, số năm, mạng sống và bình an. Sự nhân từ và chân thật chớ để lìa bỏ con. Hãy đeo nó vào cổ, ghi nó nơi bìa lòng con. Như vậy, trước mặt Đức Chúa Trời và loài người, con sẽ được ơn và có khôn ngoan thật. Hãy hết lòng tin cậy Chúa Hằng Hữu, chớ nương cậy nơi sự thông sáng của con. Phàm trong các việc làm của con, khá nhận biết Ngài, thì Ngài sẽ chỉ dẫn các nẻo của con. Chớ khôn ngoan theo mắt mình; hãy*

kính sợ Chúa Hằng Hữu và lia bỏ điều ác. Như vậy, cuống rốn con sẽ được mạnh khỏe, và xương cốt con được mát mẻ. Hãy lấy tài vật và huê lợi đầu mùa của con mà tôn vinh Chúa Hằng Hữu. Vậy, các vợ lắm con sẽ đầy dư dật, và những thùng của con sẽ đầy rượu mới. Hỡi con, chớ khinh điều sửa phạt của Chúa, chớ hiềm lòng khi Ngài quở trách, vì Ngài yêu thương ai thì trách phạt nấy, như người cha đối cùng con trai yêu dấu của mình.”

Những câu Kinh Thánh trên cho chúng ta sáu bí quyết để có một đời sống an khương, thịnh vượng, trường thọ và hạnh phúc. Những bí quyết đó như sau:

### **1. Bí quyết để được sống lâu - Trường thọ**

Châm ngôn 3:1-2 khuyên: *“Hỡi con, chớ quên sự khuyên dạy ta, lòng con khá giữ các mạng lệnh ta; vì nó sẽ thêm cho con lâu ngày, số năm mạng sống và bình an.”* Theo lời dạy này, để cuộc đời được nhiều năm tháng, tức là được sống đến cao tuổi và sống trong bình an, chúng ta phải ghi nhớ Lời Chúa dạy và vâng giữ, tức là áp dụng vào đời sống hằng ngày. Bản Kinh Thánh Công Giáo dịch câu này thật rõ ràng như sau: *“Này con, đừng quên lãng giáo huấn của thầy, huấn lệnh của thầy lòng con lo giữ trọn. Vì nhờ đó con sẽ được sống lâu trăm tuổi và*

*đầy tràn phúc lộc, bình an.”*

### **2. Bí quyết để được hạnh phúc - Phúc**

Châm Ngôn 3:3-4 dạy: *“Sự nhân từ và chân thật chớ để lia bỏ con; hãy đeo nó vào cổ, ghi nó nơi bia lòng con. Như vậy, trước mặt Đức Chúa Trời và loài người, con sẽ được ơn và có khôn ngoan thật.”* Để đời sống được phước, tức là được hưởng hồng ân của Chúa và được ơn trước mặt người chung quanh, chúng ta phải sống với lòng nhân từ và chân thật. Sống nhân từ là sống yêu thương, tử tế với mọi người; không làm điều hung dữ, tàn ác, không ức hiếp, bắt nạt, không gây đau khổ cho người khác. Chân thật là ngay thẳng, thành thật, không có gì gian dối, không làm điều bất hợp pháp, không lừa gạt người khác để được lợi cho mình. Thánh Kinh cho biết, khi một người sống trong nhân từ và chân thật, người đó sẽ được hưởng hồng ân của Chúa và được lòng mọi người. Hơn thế nữa, người đó sẽ có khôn ngoan thật, sẽ biết cách ứng xử trong từng hoàn cảnh và vì thế tránh được những khó khăn và thiệt hại cho mình. Một bản dịch khác ghi như sau: *“Ước chi ân tình và tín nghĩa chẳng hề lia xa con, nhưng nên như vòng con đeo vào cổ, và được con ghi khắc tận đáy lòng. Như vậy, con sẽ được cả Thiên Chúa lẫn phàm nhân yêu thương và quý chuộng.”*

Người có phúc thật là người được “cả Thiên Chúa lẫn phàm nhân yêu thương và quý chuộng.”

### **3. Bí quyết để được thành công – Lộc**

Châm Ngôn 3:5-6 dạy: “*Hãy hết lòng tin cậy Chúa Hằng Hữu, chớ nương cậy nơi sự thông sáng của con. Phàm trong các việc làm của con, khá nhận biết Ngài, thì Ngài sẽ chỉ dẫn các nẻo của con.*” Hai điều chúng ta cần làm để được thành công trong đời là: **(1)** Tin cậy Đức Chúa Trời trong mọi sự và **(2)** Khiêm nhường, vâng phục ý Ngài. Ở đời người ta thường nói chúng ta phải tin tưởng ở chính mình thì mới thành công, nhưng Thánh Kinh thì dạy chúng ta đừng nương cậy vào tài năng, hiểu biết hay khôn ngoan của chính mình, trái lại, hãy tin cậy nơi Đấng cao cả quyền năng, là Đức Chúa Trời, và cầu xin Chúa hướng dẫn, giúp đỡ, như thế chúng ta sẽ được thành công thật. Khôn ngoan của con người có giới hạn và lòng tự tin thường dẫn đến kiêu ngạo. Khi nương cậy vào khôn ngoan của chính mình, chúng ta có thể thành công trong vài phương diện, nhưng thành công đó chỉ tạm và có thể đưa đến kiêu ngạo và cuối cùng là thất bại lớn lao. Ngược lại, khi

chúng ta nhận biết giới hạn và yếu đuối của chính mình và đặt cuộc đời mình trong bàn tay Chúa, Chúa sẽ hướng dẫn và chúng ta sẽ được thành công thật: Kinh Thánh dạy: “*Hãy hết lòng tin tưởng vào Đức Chúa, chớ hề cậy dựa vào hiểu biết của con. Hãy nhận biết người trong mọi đường đi nước bước, Người sẽ san bằng đường nẻo con đi.*”

### **4. Bí quyết để được khỏe mạnh – An khương**

Châm Ngôn 3:7-8 ghi như sau: “*Chớ khôn ngoan theo mắt mình, hãy kính sợ Chúa Hằng Hữu và lìa khỏi điều ác. Như vậy cuống rốn con sẽ được mạnh khỏe và xương cốt con được mát mẻ.*” ‘Cuống rốn mạnh khỏe’ và ‘xương cốt mát mẻ’ là cách nói để mô tả người khỏe mạnh. Hai điều chúng ta cần làm để được an khương mạnh khỏe là, **(1)** Đừng hãnh diện mình khôn ngoan nhưng hãy nhận biết Chúa là Đấng cầm quyền tể trị



trên mọi sự, kể cả cuộc đời chúng ta. Và (2) Tránh xa điều ác. Dù chúng ta được khôn ngoan hay tài giỏi hãy nhớ đó là do Chúa ban, và luôn luôn cầu xin sự hướng dẫn của Chúa trước mọi quyết định trong đời sống. Không những thế, trong các sinh hoạt hằng ngày và trong cách ứng xử với người chung quanh, hãy tránh những gì hung dữ, gian ác. Các bác sĩ cho biết rằng lo lắng, buồn phiền, tinh thần căng thẳng là nguyên nhân của mọi thứ bệnh. Khi chúng ta đặt mình dưới sự hướng dẫn của Chúa, chúng ta sẽ đỡ những lầm lỗi, thất bại, nhờ đó không có gì phải hối tiếc. Còn tránh xa điều ác, chúng ta sẽ không có gì phải xấu hổ, ân hận hay lo sợ. Khi tâm hồn bình an thanh thản, tâm trí chúng ta sẽ thoải mái và nhờ đó thân thể được khỏe mạnh. Lời Thánh Kinh khuyên: “Đừng tự coi mình là khôn ngoan, hãy kính sợ Đức Chúa và tránh xa sự dữ. Như thế da thịt con sẽ được chữa lành, xương cốt con sẽ nên cứng cáp.”

### **5. Bí quyết để được thịnh vượng, phát tài**

Châm Ngôn 3:9-10 dạy: *“Hãy lấy tài vật và huê lợi đầu mùa của con mà tôn vinh Chúa Hằng Hữu. Vậy, các vụ lằm con sẽ đầy dư dật, và những thùng của con sẽ tràn rượu mới.”* Điều chúng ta cần làm trong năm mới này để được thịnh vượng về mặt vật chất là lấy của cải mình có mà

tôn vinh Chúa, có nghĩa là hãy dâng hiến cho Chúa và chia sẻ với người chung quanh. Ở đời ai cũng muốn thu góp tích lũy thêm cho mình. Chúng ta thường nghĩ mình phải làm thế nào để thu nhiều lợi tức, thu góp của cải và tích lũy cho mình thì mới dư dật được. Người nghèo muốn có của cải đã đành mà người đã giàu cũng muốn có thêm nữa. Tuy nhiên, theo Lời Chúa dạy, nếu muốn được phát tài và dư dật về mặt vật chất, chúng ta hãy lấy của mình có làm vinh Danh Chúa. Chúng ta vinh danh Chúa bằng hai cách: dâng hiến cho Nhà Chúa, cho người hầu việc Chúa và chia sẻ để giúp đỡ người nghèo thiếu. Danh Chúa sẽ được tôn cao qua sự dâng hiến và chia sẻ rộng rãi của chúng ta. Khi ban phát như thế chúng ta không mất, không thiếu, nhưng Lời Chúa hứa rằng, “vừa lằm của chúng ta sẽ đầy dư dật và thùng sẽ tràn rượu mới,” chúng ta sẽ không thiếu nhưng có dư dật những điều cần yếu trong đời sống. Chúng ta thường nghĩ ban cho là đại, là mất là thiệt thòi, nhưng Thánh Kinh dạy: Ban cho có phúc hơn là nhận lãnh. Như vậy, bí quyết để được thịnh vượng và phát tài là: “Của cải làm ra con hãy dùng mà tôn vinh Đức Chúa, và hãy dâng lên Người phần hoa lợi đầu mùa của con. Nhờ thế, kho chứa của con sẽ đầy ấp lúa thơm và bồn ép sẽ tràn trề rượu mới.”

## 6. Bí quyết để được bình an

Châm Ngôn 3:11-12 dạy: “*Hỡi con, chớ khinh điều sửa phạt của Chúa Hằng Hữu, chớ hiềm lòng khi Ngài quở trách. Vì Chúa yêu thương ai thì trách phạt nấy, như một người cha đối cùng con trai yêu dấu mình.*” Con người chúng ta là một sinh vật tâm linh, vì thế ngoài nhu cầu vật chất chúng ta còn có nhu cầu tâm linh, chúng ta cần được tâm giao với Thiên Chúa là Đấng đã tạo dựng nên chúng ta. Thật ra, bí quyết thứ sáu này là bí quyết hàng đầu trong đời sống. Để được phúc, lộc, thọ, an khang, thịnh vượng chúng ta phải nhận Đức Chúa Trời là Cha, chúng ta là con của Ngài và sẵn sàng đặt mình dưới sự hướng dẫn của Chúa. Nếu được giàu có, mạnh khỏe và sống lâu mà không có Chúa hướng dẫn cuộc đời, tâm linh khô cằn, đói khát thì đời sống cũng không có ý nghĩa. Khi chúng ta là con của Chúa, lời dạy trong các câu này là dành cho chúng ta. Đó là, đừng xem thường sự sửa phạt của Chúa và đừng buồn phiền khi Chúa quở trách:”*Này con,*

*chớ khinh thường khi Đức Chúa sửa dạy con, đừng chán ngán khi Người khiển trách. Vì Đức Chúa khiển trách kẻ Người thương, như người cha xử với con yêu quý.*”

Nếu có những lúc đời sống gặp thất bại, khó khăn; chúng ta bị đau ốm tử thối hay thiếu thốn, chúng ta đừng vội buồn giận hay oán trách Chúa. Vì có thể những khó khăn thử thách đó là từ Chúa mà đến để sửa dạy, nhắc nhở chúng ta, giúp chúng ta trở lại con đường Ngài muốn. Vì thế, khi thất bại, hoạn nạn xảy đến, chúng ta hãy kiểm điểm chính mình, xem chúng ta có trung tín vâng giữ Lời Chúa dạy hay không. Và đừng quên rằng vì yêu thương chúng ta như con, Chúa mới sửa dạy và khiển trách chúng ta.

*Minh N. Thi*



## Dáng Xuân

Xuân đẹp nhất trần gian  
Cho nhân thế mơ màng  
Dáng xuân vừa thấp thoáng  
Hương toả ngát không gian  
Thượng Đế đã cho nàng  
Nét tuyệt vời cao sang  
Người đời môn thế hệ  
Đón Xuân lòng hân hoan.  
Xuân tươi thắm mặt hoa  
Vẻ duyên dáng mặn mà  
Đã muôn ngàn thế kỷ  
Mà Xuân vẫn chưa già.  
Má hồng lên nắng mai  
Hoa cài suối tóc dài  
Nhịp nhàng vờn cánh én  
Xuân thêm nét trang đài.  
Xuân vui khắp nhân gian  
Ân Điển Chúa ngập tràn  
Xuân mang nguồn tươi mới  
Khen ngợi tình Chúa ban.

Thái Trịnh



## Spring Elegance

Spring is earth's unrivaled beauty  
Bedazzling, she's for all to share  
With her shadow emerging  
Her fragrance fills the air.

God has indulged her  
With majestic splendor and charm  
Generation after generation  
Welcomes her with open arms.

Spring vitalizes the flora  
Her elegance, so captivating  
Millenia have come and passed  
Yet, she never seems to be aging.

Cheeks that glow rosy with morning rays  
Cascades of hair adorned with flowers  
Swallows which glide in rhythm  
All add to Spring's splendor.

Spring brings joy to humanity  
With God's overflowing grace  
She ushers in newness  
To God's love be the praise!

Nguyễn Trọng Toàn



# BIẾT ƠN THẬT

**G**iao phụ Augustine Hippo (354-430 SCN) đã nói rằng, “Chúa đã tạo nên chúng con trong ảnh tượng của Ngài, và lòng chúng con không được yên nghỉ cho đến khi tìm được sự yên nghỉ trong Ngài” (You’ve created us in your likeness, and our hearts are restless until we find rest in you).

Chúng ta ai cũng muốn yêu và được yêu vì chúng ta đã được dựng nên như vậy. Sống mà không yêu hay không được yêu là sống vô ý nghĩa. Mỗi người có cách bày tỏ tình yêu khác nhau và lòng ước ao được thụ nhận tình yêu cũng khác.

Các từ điển định nghĩa chữ tình nhiều cách còn văn thơ được viết để mô tả chữ tình thì vô số kể. Từ yêu được dùng nhiều cách với nhiều ý nghĩa và cường độ khác nhau. Đối với Âu Mỹ thì từ yêu (love) được dùng một cách tự do và phóng khoáng hơn. Ví dụ như: “I love chocolate” hay là “I love my dog and wouldn’t know what to do without it.” Người Việt thì dùng từ yêu hay thương cẩn thận hơn. Những từ yêu, thương hay mến thường được dùng cho những người thân hay cho dân tộc, tổ quốc, còn với những đối tượng khác, có thể dùng từ ưa hay thích v.v...

Thánh Kinh dạy rất nhiều về tình yêu. Cổ ngữ Hy Lạp có bốn từ chỉ tình yêu.

Từ thứ nhất là *storge* (Parental Affection), có thể tạm dịch là “tình phụ tử” hay “mẫu tử”. Nguồn gốc của chữ *storge* có từ hình ảnh của con cò đem trứng, đem con giấu kín trong hốc đá hay trên ngọn cây thật cao để tránh khỏi nguy hiểm. Nguồn gốc ngụ ngôn Tây phương về sanh sản là một con cò (stork) mang các con đỏ từ bệnh viện về nhà cho cha mẹ. Có lẽ câu tục ngữ “Nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa” cũng tương tự với từ này. Tuy nhiên

tình cảm này không chỉ dành riêng cho con nhưng có thể là một cảm giác sướng khoái khi nhìn một em bé bụ bẫm.

Từ thứ nhì là *philia* (friendship, love, comradeship - tình bạn, tình đồng loại hay đồng đội). Đây là tình yêu giữa bằng hữu hoặc người đồng cảnh ngộ cùng kinh nghiệm. Anh ngữ có từ philanthropy (yêu nhân loại) và philosophy (yêu trí thức).

Từ thứ ba là *eros* (physical desire - tình cảm nhục dục.) Tình yêu này được biểu lộ giữa nam và nữ; không hẳn là thấp hèn hay ô tục nhưng cũng có thể là mối liên hệ mật thiết giữa vợ chồng. Anh ngữ dùng từ erotic để mô tả trạng thái về tình dục

Sau cùng là *agape* (intense or supreme love - tình yêu nhiệt liệt cao cả). Loại tình yêu này khiến người có thể hy sinh điều mình có để đổi lấy một cái gì khác.

Dù là ban cho hay là nhận lãnh, con người liên hệ với nhau bằng bốn loại tình yêu nói trên. Chúa tạo nên chúng ta với tiềm năng của bốn tình yêu này và đặc biệt Ngài cũng bày tỏ tình yêu của Ngài đối với chúng ta đang khi chúng ta còn là người có tội, Ngài đến thế gian để hy sinh chuộc tội chúng ta (Giăng 3:16; Rô-ma 5:8). Còn chúng ta đáp ứng lại với tình yêu của Ngài như thế nào?

C.S. Lewis (1898-1963), một văn hào người Anh đã mô tả sự đáp ứng của con người đối với tiềm năng của bốn tình yêu Chúa ban cho trong tác phẩm *The Four Loves*. C.S. Lewis bắt đầu với hai loại tình yêu căn bản nhất của con người: Tình Yêu Vị Kỳ (Need Love) và Tình Yêu Vị Tha (Gift Love). Tình yêu vị kỳ là tình yêu con người muốn thấu đoạt để khỏa lấp những sự trống vắng cô đơn của chính bản thân. Tình yêu vị tha là khi con người cảm nhận được mình đã thụ nhận được qua nhiều ơn phước và muốn chia sẻ cho người khác, đặc biệt là những người thiếu thốn bất hạnh. Ví dụ như Mother Teresa ở Calcutta là một người tận hiến cuộc đời để chăm sóc bày tỏ tình yêu thương cho những người bị xã hội ruồng bỏ, là những người bệnh tật, nghèo đói, cô nhi quả phụ. Mother Teresa muốn ban cho tình yêu (Gift love); những người thiếu thốn lại cần tình yêu ấy (Need Love).

Tác giả Lewis trình bày thêm hai sự đáp ứng về tình cảm của con người có liên quan đến niềm vui hay là sự khoái lạc. Đó là Niềm Vui Vị Kỳ (Need Pleasure) và Niềm Vui Biết Ôn (Appreciated Pleasure). Niềm vui vị kỳ là niềm vui hay sự khoái lạc của mỗi cá



nhân tự định đoạt cho mình. Ví dụ như mỗi 5g00 sáng tôi thức dậy, sau khi đã sinh hoạt vệ sinh xong thì lòng nôn nao được pha một tách cà-phê Hazelnut, nhâm nhi với hai khúc bánh mì biscotti và một quyển Kinh Thánh. Ôi, thì giờ yên tĩnh đó không cần bận bịu lo nghĩ đến gì nữa và cũng không có ai làm ồn ào hay quấy nhiễu tôi nữa. Nhà tôi thì ngược lại. Thì giờ thảnh thơi thông thả nhất là sau khi chồng con đi ngủ hết thì một mình yên tĩnh để tĩnh nguyện, đọc sách, thêu thùa đan móc gì đó. Điều quan trọng trong những giờ vui vị kỷ này không phải là được làm gì mà là được thong thả thảnh thơi. Niềm vui vị kỷ có thể được dự tính và sắp đặt tùy sở thích và thời gian của mỗi người, không khó nhưng cần cho sự hồi sức của mỗi người.

Niềm Vui Biết ơn (Appreciated Pleasure), ngược lại, không do sắp đặt hay toan tính riêng, nhưng đến bất ngờ với mỗi người mỗi khác. Có một lần tôi và nhà tôi đi xe xuyên bang, qua những cánh đồng vùng Trung Tây. Đêm tối hôm đó xa lộ vắng xe và bầu trời đầy những vì sao lấp lánh. Ở đằng xa chúng tôi thấy một hình dạng vừa to, vừa tròn và sáng rực với màu hoa đào nửa cam nửa đỏ. Chúng tôi nói với nhau, không lẽ nào mặt trăng lại to và sáng như vậy... có lẽ là một bảng Billboard quảng cáo trên xa lộ. Chúng tôi nôn nao, hồi hộp cứ nhấn ga chạy tới với lòng hiếu kỳ muốn biết là gì. Chúng tôi càng chạy đến thì vật ấy càng nhỏ lại đến mức độ mà chúng tôi nhận ra ấy là mặt trăng. Tiếc quá, nếu đã biết trước chúng tôi không đuổi theo ông Trăng để ông hoảng sợ mà bay xa. Dầu vậy, dư âm của niềm vui mà ông Trăng xuống chơi với chúng tôi trong ít phút đó vẫn còn. Chúng tôi vui và biết ơn Chúa vì Ngài đã cho chúng tôi được chứng kiến một cảnh tượng hiếm có. Chúng tôi vui vì nhận ra sự oai nghi và siêu việt của Chúa và sự nhỏ nhoi không ra chi của mình khi nhớ lại Thánh Kinh dạy Chúa tạo nên mặt trời mặt trăng cùng các vì sao, Ngài nắm vự trụ trong lòng bàn tay và lấy gang tay mà đo các tầng trời (Sáng Thế Ký 1, Ê-sai 40).

Một lần khác chúng tôi trải qua một kinh nghiệm hãi hùng khi phi cơ đi vào túi không khí hỗn loạn (turbulent air pocket) làm cho phi cơ bị nhồi rất mạnh đến nỗi các tiếp viên ngã nhào, các nắp ngăn hành lý bung ra và nhiều đồ vật đổ tháo. Tình trạng kéo dài đến nỗi phi hành đoàn quyết định đổi hướng bay để đáp ở một phi trường khác. Nhiều người khủng hoảng, chúng tôi cũng

lo sợ và cầu nguyện. Cảm ơn Chúa tôi vẫn còn đây để kể lại.

Có một chiếc phi cơ từ Edmonton, Canada bay được nửa đường thì bị hư một máy phản lực, một bên cánh bị cháy. Phi công ra lệnh cho hành khách và tiếp viên chuẩn bị hạ cách khẩn cấp. Do tài năng và kinh nghiệm của phi công, phi cơ đáp được tương đối an toàn có ít người thiệt mạng, một số kể cả phi công bị thương nhưng đa số thoát nạn. Những người sống sót cùng với gia quyến vui mừng và biết ơn phi công. Trong khi một phi cơ khác cũng bị hư một máy phản lực nhưng cũng còn một máy để hạ cánh. Vài phút sau khi phi công thông báo tình trạng khẩn cấp, máy phản lực còn lại hư nốt và phi công cho biết máy bay sắp rơi. Mọi người đang hoảng sợ kêu khóc, cầu khẩn thì ít phút sau một máy phản lực hoạt động trở lại và máy bay hạ cánh an toàn. Trong hoàn cảnh ấy mọi người đều biết bàn tay siêu nhiên cứu giúp và phải biết ơn ai.

Dù được kinh nghiệm một ơn phước đặc biệt nào đó hay thoát chết qua một biến cố, chúng ta biết rằng mình không định đoạt hay tự chủ mà do bàn tay siêu nhiên thiên thượng. Có thể nói trong những hoàn cảnh như vậy chúng ta vừa vui mừng và vừa biết ơn Chúa vì Ngài đã cho chúng ta cơ hội để sống và tiếp tục sống để chiêm ngưỡng Ngài. Khi niềm vui biết ơn này trở thành sự chiêm ngưỡng thì là một sự thờ phượng và sự thờ phượng này chính là mục đích sống của con người. Bộ sách Giáo Lý Vắn Đáp (Westminster Catechism) của thời Cải Chánh đặt câu hỏi yếu chỉ đầu tiên: “Mục đích tối hậu của đời người là gì? (What is man’s chief goal in life?)” Trả lời: “Mục đích chính của đời người là để tôn vinh (thờ phượng) Chúa và vui hưởng Ngài mãi mãi. (Man’s chief goal in life is to glorify God and enjoy Him forever.)”

*Mục Sư Hồ Thế Nhân*



# Sinh hoạt Giáo Hạt



## Hội Thánh San Fernando Valley, California

Hội Thánh San Fernando Valley đã tổ chức:

1. Hội Đồng Truyền Giáo năm 2008, bắt đầu từ tối thứ Sáu 10/10 đến Chúa Nhật 12/10. Diễn giả của Hội Đồng năm nay là Ông Bà Giáo Sĩ Philipps, nguyên Giáo Sĩ tại Việt Nam, phụ trách dịch Kinh Thánh sang tiếng sắc tộc. Ông Bà đã nhắc nhở Thanh Thiếu Niên và con dân Chúa Đại Mạng Lệnh: *“Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người.”*



Giáo Sĩ Philipps và Mục Sư Nguyễn H. Chính

(Mác 16:15b) Dù tình hình kinh tế khó khăn nhưng con dân Chúa vẫn trung tín dâng hiến cho công cuộc truyền giáo thế giới.

2. Lễ Tạ Ôn và Kỷ Niệm 5 Năm Thành Lập vào Chúa Nhật 23/11. Mục Sư Giáo Hạt Trưởng

ban phát sứ điệp Lời Chúa, khích lệ con dân Chúa bước theo dấu chân Ngài trong những năm tháng tới để đạt kết quả nhiều hơn.



Hội Thánh San Fernando Valley



Các em thiếu nhi ca ngợi Chúa

Cũng trong dịp này Mục Sư Viện Trưởng đã trao chứng chỉ tốt nghiệp Chương Trình Phát Triển Thần Học cho 10 học viên của các Hội Thánh Los Angeles, North Hollywood, và San Fernando Valley, sau 2 năm rưỡi theo đuổi việc học. Sau buổi lễ là tiệc liên hoan, có 3 thân hữu tin nhận Chúa.

*Mục Sư Nguyễn Hoàng Chính*

### **Hội Thánh Houston, Texas**

Sau nhiều tháng cầu nguyện và tham khảo ý kiến với Mục Sư Giáo Hạt Trưởng, Hội Thánh Houston quyết định mời Mục Sư Cộng Tác Lưu Đức Thọ làm Quản Nhiệm, để tiếp nối chức vụ của Mục Sư Dương Đình Nguyễn. Ngày 25/10/08, lễ bổ chức tân Quản Nhiệm được tổ



Ca Đoàn tráng niên ca ngợi Chúa



Mục Sư Dương Đình Nguyễn cầu nguyện cho Mục Sư tân Quản Nhiệm

chức long trọng dưới sự chủ tọa của Mục Sư Giáo Hạt Trưởng. Có 30 Ông Bà Mục Sư và đông đảo tín hữu trong vùng tham dự. Tạ ơn Chúa cho Hội Thánh bước qua một giai đoạn mới. Hội Thánh Houston có tiềm năng phát triển với một số nhân sự nòng cốt, vững vàng. Bên cạnh có ÔB Mục Sư Dương Đình Nguyễn góp phần hỗ trợ và chăm sóc. Tin rằng Chúa sẽ chúc phước và ban cho Hội Thánh phát triển tốt trong những ngày đến.

*Một thông tin viên*

### **Hội Thánh Sioux City (Living Water), Iowa**

Hội Thánh Sioux City đã cử hành trọng thể Lễ Cung Hiến đền thờ cho Chúa vào ngày 15/11/2008, dưới sự chủ tọa của Mục sư Giáo Hạt Trưởng Nguyễn Anh Tài. Tham dự có các Mục Sư quản nhiệm và Hội Thánh bạn trong vùng như HT Chicago, Omaha, Lincoln, Ông Bà Mục Sư Maurice Russell và một số thân hữu của HT Sioux City. Hội thánh đã trải qua nhiều năm tháng thăng trầm tưởng như không thể đứng nổi vì không có



Ca Đoàn HT tôn vinh Chúa



Cơ sở HT Sioux City

quản nhiệm, nhưng trong thời gian đó, Chúa đã dùng Mục Sư Chế Anh Liệt, MSNC Lê Ngọc Tuấn, MSNC Lý Na, mỗi tuần thay phiên nhau đến giảng dạy Lời Chúa. Lúc đầu, khi Mục Sư Nguyễn Văn Hai quản nhiệm, ông kêu gọi dâng cho quỹ tạo mãi thì Hội Thánh chỉ có \$1,800 Mỹ Kim, trong khi cơ sở HT C&MA Hoa kỳ muốn bán trị giá \$220,000 Mỹ kim. Hội Thánh chỉ biết cầu nguyện. Chúa cảm động Hội Thánh Mỹ giảm giá còn 150,000 Mỹ kim, dù vậy vẫn là một thách thức lớn cho một Hội Thánh chỉ có 6 gia đình trung tín dâng hiến. Dù vậy, Hội Thánh cứ bước đi bằng đức tin và cuối cùng có được buổi lễ Cung Hiến Thánh Đường hôm nay. Thật cảm tạ Chúa.

Sau buổi lễ phước hạnh là bữa tiệc mừng vui vẻ, thân mật.

*Nguyễn Hoàng Dung*

### **Hội Thánh Jacksonville, Florida**

Lễ trao chứng chỉ tốt nghiệp Chương Trình Phát Triển Thần Học cho hai học viên, Nguyễn Thạch Phong và Nguyễn Thanh Hùng đã được tổ chức



long trọng vào Chúa Nhật 12/10/08. Hiện Hội Thánh có 17 tín hữu đang theo học Chương Trình này, do Ông Bà Mục Sư QN hướng dẫn.

Lễ Tạ Ôn cũng đã được tổ chức long trọng vào tối 27/11/2008. Sau khi nghe Sứ Điệp Tạ Ôn đã có hai thân hữu tiếp nhận Chúa. Hai



Mục Sư Quản nhiệm cầu nguyện cho các tân tín hữu

ngày sau, Chúa cho có thêm hai thân hữu nữa tiếp nhận Chúa. Tạ ơn Chúa.

*Mục Sư Nguyễn Thành Nguyên*

**Thanh Niên vùng Trung-Tây, 2008 - Mid-West Vietnamese Alliance Youth Fall Retreat**

Đoàn Thanh Niên Giáo Hạt đã tổ chức một cuộc họp mặt cho thanh niên vùng Trung Tây tại Hội Thánh Des Moines, Iowa, từ ngày 7-9/11/



2008. Có 80 thanh niên từ các Hội Thánh Wheaton, Quad Cities, Omaha, Lincoln, Minneapolis và Des Moines tham dự. Cùng tham dự cũng có Mục sư Chế Anh Liệt, Mục sư NC Lý Na, và ông thủ quỹ Đoàn từ Nebraska. Chúa đã dùng Mục sư Lê Vĩnh Thạch và Mục sư Phan Trần Dũng giảng dạy qua các sứ điệp đầy ơn Chúa về sự thờ phượng, hành trình theo Chúa hằng ngày (Following Christ in Daily Life), những trang bị cho người lãnh đạo thanh niên trong Hội Thánh (Church Youth Leaders).

Trại được ông bà Mục sư QN Nguyễn văn Ba và Hội Thánh tại Des Moines yêu thương, ân cần tiếp đãi trong suốt thời gian họp mặt! Những ngày họp mặt ngắn ngủi trôi qua nhưng thì giờ phước hạnh với Chúa và với nhau thật quý báu và đáng ghi nhớ.

*Tâm-Thành T. Đặng*

**Hội Thánh Corona, California**

Hội Thánh Corona được Hội Thánh Midway City đỡ đầu, do Mục sư Văn Đài kiêm nhiệm, đã tổ chức Lễ Bỏ Chức Mục sư Phụ tá Hội



Tín hữu Corona và quan khách tham dự Lễ Bỏ Chức

Thánh cho Ông Bà Mục Sư Quách Văn Trường vào chiều Chúa nhật 30/11/08.



ÔB Mục Sư Quách Văn Trường phát biểu cảm tưởng

Buổi lễ có khá đông các tín đồ Chúa trong vùng tham dự trong đó có các Mục sư từng hầu việc Chúa với Hội thánh này.

Mục sư Giáo Hạt Trường giảng Lời Chúa và cử hành nghi thức bỏ nhiệm. Mục sư Trương Văn Sáng, nguyên GHT đặt tay cầu nguyện cho ÔB Mục Sư Quách Văn Trường. Sau buổi lễ là bữa ăn thông

công vui vẻ thân mật.

*Thông Tín Viên*

**Hội Thánh Orlando, Florida - Lễ Đốt Giấy Nợ Phòng Thông Công**

Cảm tạ Chúa đã ban phước và đã cứu thêm người vào Hội Thánh. Con cái Chúa trung tín trong sự dâng hiến và thờ phượng Chúa.

Chúa nhật 23/11/2008, Hội Thánh tổ chức Lễ Tạ Ôn, đặc biệt tạ ơn Chúa đã cho Hội Thánh trả dứt nợ Phòng Thông Công trong 5 năm thay vì 15 năm. Một số tín con Chúa các Hội thánh bạn tham dự. Bác Sĩ Châu Ngọc Hiệp (Châu Sa) đã cảm tác bài thơ tặng Hội thánh:

*Hội thánh mình hôm nay sạch nợ  
Được sớm xong là bởi đức tin,  
Tạ ơn lửa Đức Thánh Linh,  
Thông công thất chặt tâm tình anh em.*





Các Mục Sư đốt giấy nợ

Ông cũng chiết tự chữ THÔNG CÔNG và nói về 9 bí quyết Thông công: (1) Thương yêu (2) Hiệp một (3) Ôn Chúa – cậy ơn Chúa (4) Nhịn nhục (5) Gây dựng (6) Cảm thông (7) Ôn hòa (8) Nhớ lời Chúa (9) Gắng sức.



Ban Chấp Sự và Ban Tạo Mãi đại diện HT đốt giấy nợ

Cảm tạ Chúa đã ban cho một ngày vui trọn vẹn.

Kính xin quý tôi con Chúa cầu nguyện thêm cho HT được phát triển tốt đẹp hơn, quy vinh hiển cho

Chúa. Chân thành cảm ơn quý vị.

*Mục sư Nguyễn Hoài Đức*

### Hội Thánh Lynnwood, Washington

Vùng Tây Bắc Hoa Kỳ (Bang Washington) trải qua cơn bão tuyết mịt mù trong suốt thời gian chuẩn bị cho Lễ Giáng Sinh. Cảm tạ Chúa, đến ngày 24/12/2008, một cơn mưa đổ xuống thành phố, nhờ đó tuyết đã tan đi phần nào, con cái Chúa đã không ngần ngại thời tiết lạnh buốt, di chuyển khó khăn, nguy hiểm... tổ chức một đêm Giáng Sinh thật đầy ý nghĩa từ 7-10 giờ tối. Đông đảo con dân Chúa trong Hội Thánh và các tín hữu trong vùng đến tham dự Chương Trình Mừng Chúa Giáng Sinh với chủ đề “Ánh Sáng Cho Nhân Loại”



Ca Đoàn tôn vinh Chúa



Các em tôn vinh Chúa



Mục sư  
Quản Nhiệm  
Phạm Vĩnh Cửu  
và các tín hữu  
HT Lynnwood  
hết lòng cảm tạ  
Chúa đã ban  
phước cho Hội  
Thánh qua một  
đêm Giáng Sinh  
ấm cúng, bình  
an, dù bên  
ngoài thời tiết  
giá lạnh, tuyết  
phủ trắng khắp  
nơi.

*Một Tín Hữu*

### Hội Thánh Silicon Valley, California

Hội Thánh Tin Lành Silicon Valley nhờ ơn Chúa đã có Ban Mục Vụ và điều hợp cho năm 2009. Xin quý tôi con Chúa cầu nguyện để Hội



Ban Mục Vụ Hội Thánh Silicon Valley



Ban Hát Tráng Niên



Ban Hát Nhi Đồng

Thánh được phát triển. Chúng tôi cũng xin kính chúc quý tôi con Chúa khắp nơi Một Năm Mới 2009 nhiều ơn phước Chúa.

Trong Lễ Giáng Sinh vừa qua, cảm ơn Chúa cho buổi nhóm được tràn đầy phước hạnh và có trên 150 người tham dự.

*Mục Sư Nguyễn Thọ Tuyên*

### **Hội Thánh New York, New York**

Chương Trình Giáng Sinh năm 2008 của Hội Thánh Tin Lành New York đã được tổ chức vào lúc 2 giờ 30 chiều Chúa Nhật 21/12/2008 tại 76 Second Ave. Ngoài các con cái Chúa trong Hội Thánh còn có nhiều thân hữu tham dự. Chương trình gồm những bài đơn ca, hợp ca, nhạc kịch và sứ điệp Giáng Sinh với đề tài “Món Quà Quý Nhất”. Có hai con cái Chúa tái xác nhận niềm tin và hai thân



Thiếu Niên HT New York trình diễn nhạc kịch

hữu cầu nguyện tiếp nhận Chúa. Sau phần phát quà Giáng Sinh cho các em thiếu nhi là tiệc Giáng Sinh thật vui vẻ và chân tình.

*Mục Sư Lê Phước Thuận*

### **Hội Thánh Charlotte, North Carolina**

Hội Thánh Charlotte cử hành trọng thể Lễ Giáng Sinh vào đêm 21/12/08, lúc 6:30 với chủ đề “Ánh Sáng Cho Trần Gian”. Có khoảng 150 người tham dự, gồm các con cái Chúa và rất nhiều thân hữu. Ca đoàn Hội Thánh được Chúa ban phước, ca ngợi Chúa thật xuất sắc làm



Ca Đoàn Hội Thánh Charlotte

sáng danh Chúa, nhất là sứ điệp truyền giảng cho đồng bào do MSNC Hứa Trung Tín thật đầy ơn, đem đến cho mọi người tham dự niềm vui thỏa vì Ánh Sáng đã đến cho

trần gian. Chúa cho có hai người tiếp nhận Chúa.

*Mục Sư Nguyễn Văn Năm*

### Hội Thánh Nam Florida, Florida



Tạ ơn Chúa cho Hội Thánh Nam Florida đã tổ chức sinh hoạt ngoài trời tại Great Lake Park, có nhiều thân hữu tham dự. Chúa cho có 12 người tiếp nhận Chúa, trong số đó có 2 người đã đến thờ phượng Chúa hằng tuần và hiện đang học giáo lý Báp-têm, những người còn lại là thân hữu

từ xa đến, không tiện sinh hoạt với Hội Thánh.





Ca Đoàn thanh niên HT Nam Florida

Chúa cho Lễ Giáng Sinh được tổ chức vào ngày 21/12/2008 thật vui vẻ, có nhiều thân hữu tham dự, hai người đã tái xác nhận đức tin nơi Chúa.

*Mục Sư Nguyễn Thanh Phiên*

**Hội Thánh Ân Điển, California**

Lễ Giáng Sinh được tổ chức vào tối 21/12/2008 trong bầu không khí



Ca Đoàn thanh niên

thân mật, với sự tham dự đông đủ của con cái Chúa, nhiều thân hữu cũng đã nhận lời mời tham dự. Ca đoàn và các ban hát ca ngợi Chúa những bài ca Giáng Sinh,



Phat Thưởng Thi Kinh Thánh trắng niên

thanh thiếu niên diễn lại hoạt cảnh Giáng Sinh. Các em thiếu nhi cũng đã trình bày nhạc chuông Giáng Sinh rất đặc sắc.

Mùa Giáng Sinh năm nay cũng có 30 tín hữu lớn nhỏ tham dự học thuộc Kinh Thánh, trong số này có 4 tân tín hữu đang học giáo lý Báp-têm. Buổi phát thưởng được tổ chức vào Chúa Nhật 4/1/2009 khích lệ tinh thần học lời Chúa của Hội Thánh.

*Tâm Nguyễn*

### **Raleigh, North Carolina**

Lễ Giáng Sinh 2008 của Hội Thánh Raleigh và vùng North, South Carolina được tổ chức vào cuối tuần 13-14/12/08. Đêm 13 dành cho cộng đồng người Việt và đêm 14 dành cho bốn hội thánh trong vùng. Mục sư NC Trần Thái Nhiệm và con dân Chúa tại Raleigh với nhiệt tâm đã tổ chức thật chu đáo, cùng với sự cộng tác của nhạc sĩ Vũ Tôn Bình, Ca Đoàn Ngàn Khơi và ca sĩ tín hữu Vũ Khanh từ California, khiến chương trình ca ngợi Chúa thật phong phú.



Ca Đoàn Raleigh và Ban Ngàn Khơi

Các Mục sư trong vùng đều tham dự như ông bà Mục sư Nguyễn văn Năm, ông bà Mục sư Quang Nhật Anh Tài, Mục sư Trần văn Hòa cùng con dân Chúa và cũng góp phần ca ngợi Chúa. Riêng về Hội Thánh Raleigh có ban trình tấu nhạc chuông rất hay do thầy Nguyễn Kỳ Nam hướng dẫn. Mục sư GHT Nguyễn Anh Tài đã rao giảng sứ điệp Giáng Sinh; ông Nguyễn Hữu Bối chia sẻ niềm tin trong đêm truyền giảng. Chúa cho có 7 người tiếp nhận Chúa. Tạ ơn Chúa!



Ca Đoàn Hội Thánh Greensboro

Sau các buổi thờ phượng là tiệc thông công đem tôi con Chúa đến gần nhau trong niềm vui Giáng Sinh.

*Một người tham dự*

### **Vùng Atlanta, Georgia**

Ngày 20/12/08, Ban Hiệp Nguyện Mục sư vùng Atlanta đã có buổi họp mặt tại tư thất Mục sư Nguyễn Tấn Phước, nhân dịp Mục sư GHT Nguyễn Anh Tài đến thăm.

Sau khi thờ phượng Chúa, Mục sư GHT dùng Lời Chúa khích lệ các tởi tớ Chúa và cầu nguyện cho từng người trong trách nhiệm Chúa giao. Ông bà Mục sư Phước đã khoản đãi một bữa thông công vui vẻ và mọi người chụp hình lưu niệm với Mục sư Giáo Hạt Trưởng.

### **Hội Thánh North Atlanta, Georgia**

Hội Thánh North Atlanta đã tổ chức lễ Mừng Chúa Giáng Sinh:

Vào tối Chúa Nhật 7/12 Hội Thánh hợp tác với HT Mỹ và 4 HT sắc tộc khác tổ chức Lễ Giáng Sinh All Nations Festival, có trên 1,000 người tham dự.

Sáng Chúa Nhật 12/12, Hội Thánh được tiếp đón Mục Sư Nguyễn Anh Tài, đến thăm và giảng dạy rất đầy ơn, khích lệ con dân Chúa trong tinh thần hiệp một phục vụ Chúa.

Tối Thứ Tư 24/12, là chương trình Giáng Sinh và truyền giảng. Có trên 200 con dân Chúa và thân hữu tham dự. Mục Sư Võ Xuân giảng sứ điệp Lời Chúa “*Món Quà Vô Giá*”. Có 3 thân hữu người lớn và 1 em nhỏ cầu

nguyện tiếp nhận Chúa. Cảm tạ Chúa. Xin quý tôi tớ Chúa và bạn bè tiếp tục cầu nguyện cho Hội Thánh chúng tôi.

*Mục Sư Võ Xuân*

### **Hội Thánh Đường Sống (Living Way), Georgia**

Mục Sư NC Allan Tùng Nguyễn, Quản nhiệm, đã dành buổi tối thứ Bảy đón tiếp Mục sư Giáo Hạt Trưởng tại tư thất cùng với các nhân sự nòng cốt của hội thánh. Khoảng 20 người họp nhau vui vẻ, dùng bữa chung, nghe trình bày công việc Chúa và tìm hiểu tổ chức, đường lối của Giáo Hạt.

*Thông Tin Viên*

### **Hội Thánh Marietta, Georgia**

Năm nay đến phiên Hội Thánh Marietta tổ chức Lễ Giáng Sinh vùng, với sự cộng tác và tham dự của tất cả bảy hội thánh Giáo Hạt trong vùng, tại cơ sở của Hội Thánh Báp-tít.

Dù trời bên ngoài lạnh giá nhưng ngôi nhà thờ rộng lớn không còn một chỗ trống. Mỗi hội thánh đều góp phần tôn vinh Chúa. Mục sư GHT Nguyễn Anh Tài ban phát sứ điệp Giáng Sinh, mọi người được khích lệ với ý nghĩa Chúa Giê-xu giáng trần mang niềm vui đến cho trần thế.

Sau đó Mục sư Võ Xuân, Trưởng Ban Hiệp Nguyện xin Mục sư Giáo Hạt Trưởng cầu nguyện cho các tôi tớ Chúa trong vùng trong Năm Mới được đầy linh ân và kết quả cho Chúa. Một bữa ăn vui vẻ kết thúc buổi Lễ Giáng Sinh với nhiều hy vọng của sự hợp tác chung lo việc Chúa trong vùng.

### **Hội Thánh Midway City, California**

Hội Thánh tổ chức nhiều sinh hoạt trong Mùa Giáng Sinh. Mục sư Quản



Ca Đoàn HT Midway City



Nhiệm Văn Đài và các Mục sư Phụ tá thay phiên nhau ban phát sứ điệp giáng sinh. Lễ chính vào tối 24/12/08, với chương trình ca ngợi Chúa đặc sắc. Có một số thân hữu tin nhận Chúa và một số tín hữu tái dâng đời sống cho Chúa.

Chúa nhật 28/12/08, Hội Thánh kỷ niệm 31 năm thành lập. Mục sư GHT Nguyễn Anh Tài đến tham dự và chia sẻ Lời Chúa. Nhìn lại quá trình của hội thánh, ai nấy ý thức ân điển lớn lao và sự gìn giữ của Chúa



Mục Sư GHT rao giảng Lời Chúa



Các tín hữu tham dự Lễ Kỷ Niệm 31 năm thành lập



MSGHT trao qua tri ân của HT cho MSQN

trong suốt chặng đường đã qua và thấy cần nhờ cậy Chúa để bước tới trong năm mới. Mục sư Quản Nhiệm đã thay cho Hội Thánh, tri ân các tôi con Chúa đã hiệp tác xây dựng nhà Chúa tại đây; Ông Thư Ký Hội thánh cũng bày tỏ lòng tri ân ông bà Mục sư Quản nhiệm đã phục vụ với hội thánh suốt bao nhiêu năm qua. Như tinh thần thông công vốn có, các Mục sư và con dân Chúa đã thiết đãi mọi người tham dự một bữa tiệc mừng vui vẻ.

Midway City là một trong các Hội Thánh lớn trong Giáo Hạt, giữa một vùng đông người Việt. Chúa cho có nhiều cơ hội nhưng cũng có lắm thách thức. Xin tôi con Chúa khắp nơi nhớ đến và cầu thay cho.

*Một người tham dự*

## Hội Thánh Orlando, Florida

Hội Thánh đã tổ chức Giáng Sinh vào tối 24/12/2008, có khoảng 400 người tham dự, gồm tín hữu các Hội Thánh bạn lân cận. Chúa cho buổi lễ thật vui vẻ, phước hạnh. Ca đoàn các ban ngành trong Hội Thánh đều dự phần tôn vinh Chúa.



Ca Đoàn Nam Giới Phụ Nữ

*Mục Sư Nguyễn Hoài Đức*



Ca Đoàn Gia Đình Trẻ



Ca Đoàn Thanh Niên HT Orlando

## Aurora, Colorado

Tối thứ Bảy 13/12/08, các Hội Thánh trong vùng, bang Colorado, đã hợp tác tổ chức Giáng Sinh tại Hội Thánh Aurora, do Mục Sư Võ Bá Thanh quản nhiệm. Tại tiểu bang này chưa có HT C&MA. Mục Sư Nguyễn Đăng Minh được mời rao giảng sứ điệp Giáng Sinh. Dù thời tiết khá lạnh, nhưng Chúa cho hơn 300 con dân Chúa và một số thân hữu tham dự. Khuya hôm ấy, sau khi các tôi con Chúa xa gần đã về đến nhà, tuyết rơi phủ trắng khắp vùng. Ai nấy cảm tạ Chúa về sự can thiệp của Ngài, để con dân có thể tham dự một chương trình Lễ Giáng Sinh phước hạnh.

Sáng Chúa Nhật, sau sứ điệp của tôi tớ Chúa, một người tiếp nhận Chúa và ba tín hữu hứa nguyện tái dâng đời sống cho Chúa.

*Thông Tin Viên*

# Chương Trình Phát Thanh

# Nguồn Sống

Tiếng Nói của Tình Yêu, Chân Lý và Hy Vọng

Mục Vụ Âm Thầm trên Đất Mỹ



Tại Việt Nam: Sáng 5:30 - 6:00 sóng ngắn 25m, tần số 12.09  
Tối 8:00 - 9:00 sóng ngắn 31m, tần số 9.92

Mạng điện toán toàn cầu internet: [www.daignuonsong.com](http://www.daignuonsong.com)

P.O. Box 1 La Mirada, Ca 90637-0001

E-mail: [nguonsong2001@yahoo.com](mailto:nguonsong2001@yahoo.com)

Lời kêu gọi của Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống trong Thông Công 198 đã được một số tôi con Chúa đáp ứng. Chúng tôi rất được khích lệ, biết rằng tiếng chuông gióng lên không vang vọng trong sa mạc. Đây đó vẫn còn nhiều tấm lòng tín hữu Việt Nam quan tâm đến công cuộc rao giảng Tin Lành cho người Việt ở quê nhà và hàng triệu người Việt ly hương trên thế giới qua internet ([dainguonsong.com](http://dainguonsong.com)).

Chương trình tiếng Việt đã có từ thập niên 50 nhưng được thu âm tại Việt Nam, gửi qua phát thanh từ Manila, Phi-luật-tân. Cho đến cuối thập niên 60 mới có người Việt đầu tiên phụ trách tại đài là Bà Chung Thị Hoàng Bích, sau đó có thêm cộng sự viên là ông bà Mục Sư Nguyễn Thỉ, lúc đó đang du học tại trường Kinh Thánh Febias, Philippines.

Đến tháng Tư năm 1975, cùng với đợt di tản đầu tiên, Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống ra đời, tiếp tục sứ vụ rao giảng Tin Lành cho quê hương Việt Nam lúc đó đã hoàn toàn đóng kín với thế giới bên ngoài. Trong nhóm người đầu tiên thực hiện Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống có cố Mục Sư Lê Hoàng Phu, Cố Mục Sư và Bà Nguyễn Bá Quang, Mục Sư và Bà Nguyễn Thỉ và Ông Nguyễn Hữu Ái.

Mục Sư Lê Hoàng Phu là Giáo Sĩ đặc trách phát thanh Đông Nam Á của Tổng Hội C&MA. Ông là cố vấn của Ban Việt Ngữ, nhưng cũng dự phần soạn nhiều chương trình giải kinh của Đài Nguồn Sống cho đến giữa thập niên 90 mới tạm nghỉ vì lý do sức khỏe.

Năm 1990 Mục Sư Nguyễn Bá Quang đi quản nhiệm Hội Thánh

Seattle, Washington, Mục Sư Nguyễn Thi quản nhiệm Hội Thánh Anaheim, California (bây giờ là Orange). Ban Việt Ngữ còn lại có Bà Nguyễn Thi (Minh Nguyên), với Giảng Sư Nguyễn Hữu Ái là Trưởng Ban, được bổ sung Mục Sư Nguyễn Như Bằng Hữu (từ 1991 - 2006), và Mục Sư Nguyễn Đăng Minh. Đầu năm 2007, có thêm Thầy Dương Phú Thành, và giữa năm 2008, Mục Sư Đặng Minh Trí.

Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống thuộc hệ thống phát thanh quốc tế FEBC (Far East Broadcasting Company) với chủ trương “*Christ To The World By Radio*” (Chúa Cứu Thế Cho Thế Giới Bằng Sóng Điện) hàng tuần phát thanh hơn 800 giờ trong 150 ngôn ngữ cho 100 quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Sau gần ba mươi bốn năm, ngoài việc duy trì và phát triển các chương trình phát thanh, trong thời gian tới, Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống sẽ phải gánh vác thêm trách nhiệm gây quỹ để có đủ kinh phí điều hành. Điều này có nghĩa là ngoài những trách nhiệm vốn đã rất nặng là soạn các chương trình phát thanh hàng ngày, Ban Việt Ngữ sẽ còn phải đảm đương thêm trách nhiệm tài chính để có thể lần hồi đứng trên chân mình như ở các quốc gia khác.

Ngoài khoảng mười hội thánh và vài chục tín hữu đã âm thầm, trung tín hỗ trợ Nguồn Sống nhiều năm qua mà chúng tôi vô cùng biết ơn, trong dịp này, chúng tôi xin cũng xin tri ân Ban Chấp Hành Giáo Hạt đã yểm trợ một phần chi phí trong năm 2007, và đến năm nay 2009, lại tái tục ngân khoản hỗ trợ đó, và cũng cho phép Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống có mặt trên Thông Công.

Trước mắt, nhu cầu rất lớn và cấp bách, chúng tôi rất cần các tôi con Chúa tiếp tay bằng nhiều cách như đã đề nghị trong Thông Công 198: *cầu thay, quảng bá và dâng hiến đều đặn*. Chúng tôi rất mong được quý tôi con Chúa cộng tác, cùng gánh vác giúp đỡ chúng tôi trong gánh nặng tài chánh, để chúng tôi có thể dồn thêm sức lực, tâm trí, thì giờ cho công việc chính là biên soạn các bài giảng, các chương trình phát thanh, cung ứng cho nhu cầu tâm linh của thánh giá.

Chúng tôi tin rằng là con dân Chúa, ai cũng muốn góp phần trong sứ vụ rao giảng Tin Lành cho 86 triệu đồng bào ở quê nhà, và nhiều triệu người Việt khác trên khắp thế giới. Xin coi đây là một trong những kế hoạch đầu tư thích đáng nhất cho Nước Trời trong hoàn cảnh của chúng ta là những người sống xa quê hương. Chúng ta ít có dịp về, ít cơ hội rao giảng Tin Lành, nhưng *tất cả* đều có thể góp phần vào sứ vụ của Đài Nguồn Sống bằng sự cầu nguyện, quảng

bá và dâng hiến, như thánh giá sau đây đã làm.

Chúng tôi xin đăng bức thư của Bà Phan Thị Ngọc Tuyết, thánh giá Đài Nguồn Sống, hiện là tín hữu Hội Thánh Orange viết cho chúng tôi, kể lại hoàn cảnh bà tin Chúa, và đã được nuôi dưỡng tâm linh qua Đài Nguồn Sống như thế nào.

*California 21 tháng 4, 2008*

*Tôi tin Chúa vào mùa Thương Khó & Phục Sinh năm 1982 ở Hội Thánh Trần Cao Vân, đến nay vừa tròn 26 năm. Chồng tôi là một sĩ quan trong Quân Đội miền Nam. Lúc tôi tin Chúa thì chồng tôi vẫn còn bị giam giữ trong tù.*

*Năm 1975, sau khi chồng đi tù, tôi ở nhà với hai con, đứa lớn 5 tuổi, đứa nhỏ 3 tuổi. Với đồng lương giáo viên quá eo hẹp so với vật giá ngày càng tăng vọt, cho nên cuộc sống của tôi vô cùng khó khăn – vừa nuôi hai con, vừa phải tiếp tế cho chồng. Sau khi tin Chúa, mỗi tuần tôi chỉ có thể đi thờ phượng Chúa một lần vào sáng Chúa Nhật. Các ngày khác hội thánh cũng có vài sinh hoạt của ban ngành nhưng đó cũng là thời gian Hội Thánh gặp khó khăn và thường bị theo dõi và kiểm soát chặt chẽ. Vì mỗi tuần chỉ được nghe một bài giảng nên đời sống tâm linh của tôi không làm sao có thể lớn lên được. Dầu vậy tôi cảm tạ Chúa đã chọn tôi, cho tôi có cơ hội biết Ngài, tin Ngài. Chúa cũng biết tôi khao khát Chúa nên đã giúp đời sống tâm linh tôi tăng trưởng nhờ Đài Nguồn Sống. Người hướng dẫn tôi tin Chúa là em tôi, đã cho tôi biết làn sóng cùng giờ phát thanh để nghe.*

*Vào thời điểm đó ở Việt Nam bị thiếu điện trầm trọng. Hàng tuần, mỗi khu vực bị cúp điện 3 ngày, từ sáng sớm cho đến 9, 10 giờ tối. Những ngày bị cúp điện không nghe được đài Nguồn Sống, tôi thấy như bị thiếu một điều gì rất quan trọng trong cuộc sống mình hôm đó. Các bài giảng của Đài Nguồn sống đã đem Lời Chúa nuôi tâm hồn tôi, giúp đức tin tôi được lớn lên. Mỗi ngày qua lời giảng, tôi biết Chúa Giê-xu rõ hơn, và thấy Ngài thật là đường đi, chân lý và sự sống của tôi. Tôi hết lòng yêu Chúa, trung tín thờ phượng Chúa cho đến bây giờ.*

*Tháng 11, 1993, gia đình tôi được định cư ở Mỹ theo diện H.O. Bẵng đi cho đến tháng 9 năm 2006, trong một buổi bồi linh Nam Giới & Phụ Nữ ở Hội Thánh Anaheim, bất ngờ tôi được nghe tôi tớ Chúa nhắc đến chương trình phát thanh của Đài Nguồn Sống. Tôi thật cảm động cho nên từ đó, tôi và con gái út Tiffany được Chúa cho dự phần dâng hiến để việc rao giảng tin lành qua Đài Nguồn Sống được*

*tiếp tục, để Lời Chúa đến được với đồng bào Việt nam ở quê nhà. Tôi cũng giới thiệu cho bà con, bạn bè ở Việt Nam biết Đài Nguồn Sống để đón nghe.*

*Tôi cầu nguyện Chúa ban phước cho quý tôi tớ Chúa đang phụ trách Đài Nguồn Sống càng ngày càng được ơn trước mặt Chúa và xin Chúa tiếp trợ cho Đài qua sự dâng hiến rời rộ của các con dân Chúa, để công việc phát thanh của Đài được tiếp tục mãi.*

*Nguyện Chúa sử dụng Đài Nguồn Sống là một nguồn ơn phước cho đồng bào Việt Nam ở quê nhà và ở các nước khác trên thế giới. Cũng cầu xin Đức Thánh Linh ở cùng quý vị luôn. A-men*

Bà Kiều Công Cự (Phan Thị Ngọc Tuyết)  
Tín hữu HTTL Orange, California

Trên đây là một trong những bức thư đem lại khích lệ rất nhiều cho chúng tôi là những người làm chương trình phát thanh. Xin ghi nhận một số điều sau đây:

1. Chúa đã sử dụng phương tiện truyền thông này để đem Lời Chúa nuôi dưỡng tâm linh những người đang có nhu cầu, đang mệt mỏi trong cuộc sống, đang khao khát trong tâm linh. Lời Chúa được rao giảng qua sóng điện giống như suối mát, là “tin lành từ xa” đem bình an đến cho tâm hồn nao nức, đem hy vọng cho cuộc sống không ngày mai.

2. Chỉ với một lời khích lệ người chị nghe Đài Nguồn Sống, em bà Ngọc Tuyết đã tặng bà một món quà tinh thần quý giá không ngờ. Chúa ghi nhận điều người em đã làm, nhưng riêng bà Tuyết thì vẫn nhớ nghĩa cử đó cho đến hôm nay!

3. Có bao nhiêu điều chúng ta đã làm, phải hao tổn nhiều tâm lực, thì giờ và tiền bạc... mà chỉ đem lại kết quả giới hạn. Nhưng có một điều không tốn kém gì, tưởng là nhỏ, nhưng đã đem lại kết quả thật lớn và thật lâu dài, đó là điều em bà Ngọc Tuyết đã làm: nói cho người thân biết nơi nào tìm được Lời Chúa.

4. Dựa trên kinh nghiệm bản thân, đến lượt bà Ngọc Tuyết lại giới thiệu Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống cho bà con và bè bạn ở quê nhà. Mong rằng rằng chu kỳ này sẽ được tiếp tục.

5. Chúa Giê-xu vốn là Ngôi Lời – là Lời Hằng Sống. Lời cũng là phương tiện truyền thông của Đài Nguồn Sống. Mục đích của chương trình phát thanh là để truyền đạt tin lành cứu rỗi cho thánh giá, nhưng nếu những chương trình đó không được biết đến và không

có người nghe thì sẽ ra sao? Xin tiếp tay với Đài Nguồn Sống bằng những lời giới thiệu ân cần của quý vị. Cũng xin góp phần dâng hiến tài chánh để Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống được tiếp tục duy trì, để “*tiếng của sứ giả nghe vang khắp đất và lời của sứ giả đạt đến cùng thế gian*” (cf. Rô-ma 10: 14-18).

### **Giới Thiệu Sách & CD mới của Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống**

1. “*Bình An Với Chúa*” (Peace With God) là một trong những tác phẩm nổi tiếng nhất của Mục Sư Billy Graham, đã được dịch và đăng trên Thông Công trước đây nay đã được ấn hành. Cuốn sách cũng đã được dùng trong chương trình của Đài Nguồn Sống.

“*Bình An Với Chúa*” trình bày cặn kẽ từng khía cạnh của giải pháp cứu rỗi, là một tài liệu vô cùng hữu ích giúp tín hữu biết rõ tiến trình đức tin của chính mình. Ngoài ra, đây cũng là cuốn sách hướng dẫn dễ hiểu, đầy



---

Chương Trình Phát Thanh  
**Nguồn Sống**  
Tiếng Nói của Tình Yêu, Chân Lý và Hy Vọng

thuyết phục, giúp thân hữu nào thật lòng muốn được giải hòa với Đức Chúa Trời để nhận ơn cứu rỗi. Sách cũng có thể dùng cho những lớp giáo lý căn bản.

Xin quý độc giả mua cho mình và mua tặng các thân hữu để họ có cơ hội tin nhận Chúa. Giá \$15.00 luôn cước phí. Đặt mua xin ghi trong Phiếu Liên Lạc. Chi phiếu xin ghi trả cho “FEBC” và gửi về địa chỉ của Đài.

## 2. Đĩa CD “Tìm Được Chính Mình”

Đã từ lâu mong ước của nhiều tín hữu là nói về ơn cứu rỗi của Chúa cho người thân, cho bạn bè, nhưng chưa có cơ hội. Mời đi nhà thờ nghe truyền giảng thì bạn thoái thác vì quá bận. Gọi điện thoại thì chỉ hỏi thăm được đôi ba câu. Còn gặp gỡ thì không biết một năm gặp được mấy lần? Thời gian trôi qua, cơ hội trôi qua, bao nhiêu người chúng ta thật lòng yêu thương, quý mến vẫn chưa được nghe nói về tin lành cứu rỗi một cách đầy đủ rõ ràng. Cho đến một ngày nghe tin người đó đi xa, hay



---

## Phiếu Liên Lạc

Họ Tên (Mr./Mrs./Ms.) \_\_\_\_\_

Địa Chỉ: \_\_\_\_\_

Điện Thoại: \_\_\_\_\_ E-mail: \_\_\_\_\_

Xin dự phần với Đài Nguồn Sống (Xin đánh dấu X vào những ô thích hợp)

- Cầu nguyện cho Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống hàng tuần
- Giới thiệu Nguồn Sống cho người thân, bạn hữu
- Góp phần dâng hiến: \$ \_\_\_\_\_
- Xin gửi cho tôi CD “Tìm Được Chính Mình”
- Xin mua \_\_\_\_\_ quyển “Bình An Với Chúa”
- Xin quý tôi tờ Chúa trong Đài cầu nguyện cho tôi các nhu cầu sau:

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_



thậm chí bị tai nạn, hay lâm bệnh qua đời... Chúng ta rơi vào tâm trạng buồn thương, tiếc nuối và ân hận, vì chưa cho bạn cơ hội biết về ơn cứu rỗi của Chúa.

Để giúp con dân Chúa có phương tiện đem sứ điệp tin lành đến với những người thân chưa biết Chúa một cách thuận tiện, nhẹ nhàng, hữu hiệu, Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống đang trong tiến trình thực hiện loạt đĩa CD *Tin Yêu Hi Vọng* với đĩa đầu tiên có tựa đề “Tìm Được Chính Mình” cung ứng cho nhu cầu trên.

Một trong những ưu điểm của sứ điệp tin lành qua đĩa CD cũng như qua các chương trình phát thanh là người nghe không thấy bị “áp lực” bên ngoài phải chấp nhận hay phải “tin Chúa.” Khi nghe phát thanh hay đĩa CD, thính giả tự nguyện nghe, thường khi nghe một mình, và nghe trong khoảng thời gian thuận tiện, thoải mái nhất, nghe trong khung cảnh quen thuộc ở nhà hay trong khi lái xe. Trong những điều kiện đó, đáp ứng của người nghe thường chân thành, và đó là cơ hội để Đức Thánh Linh hành động trong tâm trí người có lòng khao khát thật. Chính vì vậy, người tin Chúa qua các sứ điệp truyền thanh hay qua các băng ghi âm, đĩa CD... thường đứng vững lâu dài.

Trong đĩa CD *Tìm Được Chính Mình*, ngoài những ca khúc diễn tả tình thương bao dung của Chúa, còn có bài giải luận Phúc âm Lu-ca 15, trả lời cho nan đề căn bản của con người liên quan đến tình trạng hư vọng, lạc mất hay hư mất, và đưa ra phương án cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

Chúng tôi sẽ gửi biếu đĩa “*Tìm Được Chính Mình*” cho độc giả nào gửi Phiếu Liên Lạc về Đài.

*Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống*

\* Xin điền phiếu liên lạc trang bên, cắt và gửi về:

Far East Broadcasting Company  
P.O. Box 1  
La Mirada, CA 90637-0001 USA

\*Chi phiếu dâng cho Đài Nguồn Sống xin ghi cụ thể:

**FEBC - VN Ministries #65700**

*Mọi số dâng đều được giảm thuế*

# Chúa Ôi!

## XIN SAI NGƯỜI ĐẾN VỚI CON

*“Vua tôi, Đức Chúa Trời tôi! Xin nghe tiếng kêu của tôi,  
vì tôi cầu nguyện cùng Chúa”  
(Thi Thiên 5:2)*



**B**ốn giờ chiều ngày 14 tháng Sáu, anh tôi là Jack Sullivan bò xuống một cái hầm sâu hơn ba thước luồn bên dưới đường Washington, con đường chính ở Roxbury, bang Massachusetts. Là thợ hàn, và lúc này cũng sắp đến giờ tan tầm, anh muốn làm cho xong phần việc trước khi về nhà. Chào những người về trước, tay phải cầm que hàn, cùng với dây cáp máy hàn điện, anh thả người xuống hầm, đầu lút khá sâu so với mặt đường. Xe cộ trên đường đông đúc, và dù không nhìn thấy, nhưng anh cảm nhận được độ rung chuyển của luồng xe chạy. Thỉnh thoảng một vài viên đá nhỏ từ vách hầm rơi xuống, nhưng anh không để ý.

Công việc của anh là hàn cả trong lẫn ngoài khúc nối một ống nước mới. Trước hết, anh leo vào bên trong ống nước đường kính đến gần một thước. Anh đeo mặt nạ bảo hộ mắt khỏi ánh sáng hồ quang, rồi bắt đầu làm việc. Hàn xong mới nối bên trong, lúc đó đã bốn giờ rưỡi, anh leo ra ngoài ống, tiếp tục làm việc. Được nửa đường, anh đứng dậy, duỗi chân cho bớt tê, mặt hướng về phía ống nước. Nhưng khi anh vừa kéo mặt nạ xuống hàn tiếp thì bất ngờ thành hầm sụp. Hàng tấn đất đá đổ xuống từ trên đầu và từ phía sau lưng, tấn anh đập vào ống nước như búa tạ. Anh khuyu xuống trong tư thế quì, cái mặt nạ thợ hàn đập vào ống nước, mũi đập vào thành trong mặt nạ. Anh có cảm tưởng cả một bên vai chấy khét khi đè vào phần ống mới hàn còn nóng đỏ. Anh cố nhích ra khỏi ống nước nhưng không được. Rồi đến cái đau đớn từ mũi bị đập đang chảy máu. Đầu cứng ngắc, không thể rục rịch gì được.

Quá kinh hoàng, Jack khởi sự kêu cứu, nhưng cả ba lần, tiếng kêu của anh tắc nghẹn trong cái mặt nạ thợ hàn. Anh cố thở thật chậm để bảo tồn

lượng dưỡng khí còn lại. Một thoáng suy nghĩ xuất hiện – “mình có thể chết ở đây!”

Jack bắt đầu cầu nguyện. Việc anh đi lễ tuần một lần ở nhà thờ thánh Patrick bỗng nhiên trở nên vô nghĩa và cũng chẳng thấm vào đâu. Anh tiếp tục cầu nguyện, mắt mở to nhưng không thấy gì, vì mọi thứ tối đen như mực.

Anh thấy có cái gì lạnh lạnh đụng vào bàn tay phải, Anh ngo nguậy mấy ngón tay và thấy có thể rục rịch được, hóa ra anh còn một bàn tay thò trên mặt đất, chưa bị lấp. Anh tiếp tục ngo nguậy, cố xoay trở để tạo một đường thông khí dọc theo cánh tay, nhưng khối đất đổ xuống nặng quá, không làm gì được. Anh nhớ ra lúc đất sụp, thì tay đang cầm que hàn. Anh quơ mấy ngón tay, tìm thấy que hàn vẫn còn dính vào kẹp điện. Anh nắm chặt que hàn lắc qua lắc lại, hy vọng có thể làm nó đụng vào ống nước. Bất ngờ, anh thấy cổ tay bị giật, hoá ra anh đã làm nó chạm điện, tia hồ quang loé sáng. Anh cứ tiếp tục gõ vào thành ống nước như thế để lửa điện lóe lên, hy vọng có thể gây chú ý.

Jack nghĩ, “*Một bàn tay thò lên trên mặt đất, quơ que hàn đụng ống nước tạo hồ quang loé sáng, chắc hẳn phải làm người ta chú ý!*”

Anh cố nhớ xem mình đã bị chôn bao lâu, tự hỏi không biết còn bao nhiêu xăng chạy máy hàn điện đặt trên mặt hầm, không biết có còn đủ cho đến khi trời tối hay không, vì lúc đó tia hồ quang mới gây được chú ý. Nhưng rồi anh lại nhớ ra rằng đây cũng là một trong trong những ngày dài nhất trong năm. Trời sáng cho mãi đến gần chín giờ đêm mới chịu tối! Nếu mình còn đủ dưỡng khí thở và nếu máy còn đủ xăng tới đó thì may ra...

Anh nghĩ đến hàng trăm người đi ngang qua chỗ này ở ngay trên anh có mấy thước! Anh nghĩ đến gia đình, và không biết mình có còn gặp lại thằng bé cháu ngoại nữa không. Anh nghĩ đến Tommy Whittaker, người trợ tá của anh, cũng đang làm việc trên Đường 128.

Anh không nghĩ ra được chuyện gì khác, ngoài việc nằm đó chờ, gõ que hàn cho loé sáng, và hy vọng còn đủ không khí lọt xuống cho anh sống. Anh không biết và cũng không thể làm gì khác ngoài việc nằm đó cầu nguyện, “Chúa ơi! Xin sai người đến với con!”

Cùng lúc ấy, ở một công trường khác trên đường 128, Tommy Whittaker cũng đã nghĩ làm. Tommy 47 tuổi, còn Jack 41. Cả hai đã biết nhau hơn 15 năm, thân nhau đến nỗi người này chỉ cần nói nửa câu là người kia đã biết bạn mình muốn nói gì! Trong lúc Jack cầu nguyện với Chúa tha thiết như vậy, dường như Tommy cũng linh cảm được điều gì đó.

Tommy lên xe đi đường 128, định sẽ về nhà. Đường 128 là xa lộ chính,

anh sẽ chỉ mất vài mươi phút, nhưng không hiểu sao trên đường đi, anh có cảm giác như có một cái gì không ổn. Anh cố xua đuổi suy nghĩ đó trong khi tiếp tục lái. Nhưng điều kỳ lạ không giải thích được là cái cảm giác không ổn đó cứ gia tăng. Anh có ý đi đến đường Washington kiểm tra công trình, nhưng rồi lại bỏ ý định đó, vì đi như thế phải lái thêm sáu dặm vào giờ tan tầm, mà đường đông xe như thế này! Nghĩ vậy mà khi đến ngã tư giữa đường 128 và Washington, không hiểu sao anh lại bất ngờ rẽ vào, như một phản ứng tự động.

Cùng lúc đó, Jack tiếp tục cầu nguyện, cũng vẫn là lời cầu nguyện đơn sơ, “Chúa ơi! Xin sai người đến với con!” Máu ở vết thương trong mũi tiếp tục chảy. Máu chảy xuống cổ họng, đông lại. Anh cố khạc ra một cách khó khăn, trong khi tai vẫn lắng nghe tiếng máy hàn nổ đều đều trên kia. Anh không biết lúc này trời đã tối chưa, nhưng đối với anh, những giây phút này dường như kéo dài vô tận, và mọi sự trở nên mờ ảo.

Tommy lái xe trên đường Washington. Công việc tại đây chia làm hai khu. Anh ngừng xe ở trạm đầu cách trạm có hầm súp vài ngã tư, xuống xe trao đổi với viên kỹ sư thành phố khoảng 15 phút mà không đề cập gì đến cái cảm xúc xao xuyến lo âu kỳ lạ trong lòng. Lúc đó là 5 giờ 45 phút chiều, nhưng trời còn sáng như ban ngày.

Bây giờ chúng ta trở lại với cái hầm súp. Jack cố làm nẹp lửa thêm vài lần nữa. Anh nghĩ chắc bây giờ trời đã tối. Anh lắng nghe tiếng máy nổ, và hy vọng không lâu sẽ có người đến. Cục máu đông trong cổ họng càng ngày càng khó nhổ ra hơn, nhưng anh ngạc nhiên khi thấy không hiểu vì sao mình không rơi vào tình trạng hoảng loạn. Anh cứ tiếp tục cầu nguyện, “Chúa ơi! Xin sai người đến với con.”

Bên trên chỉ cách đó một quãng đường xuôi theo đường Washington, Tommy chào bạn, lên xe rồi nổ máy. Cái cảm giác xao xuyến trong lòng gia tăng. Anh lái xe tới chỗ có đèn dừng, là nơi có thể quẹo trở ra đường 128 cất về nhà. Nhưng nếu đi tiếp trên đường Washington thì đường về nhà xa hơn. Tommy giảm tốc độ chuẩn bị quẹo, nhưng rồi không hiểu sao anh lại đi tiếp trên đường Washington.

Ở dưới hầm, lúc này Jack đã thôi không gõ que hàn vào thành ống nước nữa, vì cố gắng này làm anh rất khó thở. Anh nghĩ mình khó có thể cầm cự lâu hơn. Cục máu đông tiếp tục chận trong cuống họng và anh ngất đi từng chập.

Vào lúc đó trên đường Washington, Tommy đến công trường chỗ người bạn anh đang bị chôn vùi. Bên trên không có gì bất thường. Anh thấy chiếc xe truck, nhưng đó là chiếc xe Jack không bao giờ đi cho nên Tommy nghĩ có lẽ một người nào khác trong toán đang làm việc. Tommy dừng lại,

ra khỏi xe, thấy máy hàn điện vẫn chạy, như vậy là có người nào đang hàn bên dưới. Cho đến lúc đó, Tommy vẫn không hề thấy có gì bất thường. Nhưng rồi anh chợt nhìn thấy bàn tay, một bàn tay người đang rục rịch! Anh gằn như rú lên “Ồi chao ơi! Cái gì thế này?”

Tommy phóng xuống hầm và dùng hai tay bới đất như điên. Nhưng đất nén chặt quá, anh leo lên miệng hầm, nhìn lại bàn tay đó một lần nữa, chạy tới tắt máy hàn rồi phóng ngang qua đường, đến một garage sửa xe.

Dưới đất, Jack nghe tiếng máy hàn tắt, anh biết như thế là xong, không còn hy vọng gì nữa và anh chuẩn bị chết. Anh ngắc ngứ trong cổ họng, cố vùng vẫy thoát ra khỏi cái làn sương khói như đang chụp phủ xuống toàn thân.

Tommy lúc còn cách garage vài thước, kêu lớn cho những người bên trong, “Có người sụp hầm bên kia! Lấy đèn cái xẻng mau lên!” Tommy phóng qua đường trở lại, tay cầm xẻng xúc tuyết, chạy đến chỗ có bàn tay người thò lên, hoàn toàn không hề biết đó là bàn tay bạn mình.

Jack ở dưới hầm, cảm thấy đầu bị đè nặng hơn, biết có người đang ở bên trên. Anh cố trấn tĩnh để không bị ngất đi.

Những người trong garage sửa xe cũng vội vàng chạy qua. Tommy kêu lớn, “Gọi cảnh sát ngay. Trạm gọi ở cuối đường!”

Tommy khởi sự đào, cánh tay lộ ra với cái đồng hồ. Anh nhận ra cái dây đeo quen thuộc. Anh tiếp tục đào cho đến khi thấy được một bên người. Anh thấy người bị chôn vẫn còn thở, nhưng rất yếu. Khi nhận ra Jack, lúc đó đã ngất xỉu, Tommy còn đào cuống cuồng hơn nữa.

Toán cấp cứu đến nơi, họ chụp mặt nạ dưỡng khí cho Jack thở, trong khi những người khác đào tiếp để đem Jack lên. Trên đường Washington lúc này đã có một đám đông vây quanh.

Ít lâu sau khi được đặt trên cáng, Jack dần dần hồi tỉnh. Lúc đó là 6 giờ 30 chiều. Anh mở mắt nhìn Tommy dò hỏi, miệng thều thào,

“Ai tìm thấy tôi?”

Tommy trả lời, “Tôi!”

“Cám ơn!”

Ánh mắt của Jack nói rằng không có lời nào khác sâu lắng hơn lời cảm ơn thốt lên lúc đó!

Dick Sullivan

“God, Send Someone!”

Trích trong *Chicken Soup For the Christian Soul*

Nguyễn Đình chuyển ngữ



# Tâm Vấn Cơ Đốc Hữu Hiệu

## Effective Christian Counseling

LTS, *Tâm Vấn Cơ Đốc Hữu Hiệu* của Gary R Collins và Paul B. Lam được khởi đăng từ Thông Công 190. Tiến sĩ Gary Collins nguyên là giáo sư tâm lý tại chủng viện Trinity Evangelical Divinity School, hiện là chủ tịch Liên Hiệp Cơ Đốc Tâm Vấn Quốc Tế và là tác giả của hơn 50 cuốn sách về tâm lý và tâm vấn. Tiến sĩ Paul B. Lâm là bác sĩ tâm lý có văn phòng tại Denver, Colorado. Thông thạo tiếng Anh, Hoa và Việt, ông có những chương trình Tư Vấn Đời Sống (Life Coaching) qua điện thoại, hướng dẫn những chương trình tham luận về hôn nhân và gia đình, huấn luyện tâm vấn tại các hội thánh và hội đồng.

### Chương Năm (t.t.) Những Thể Loại Tâm Vấn Cơ-đốc

#### **Tâm Vấn Thuộc Linh** (Spiritual Counseling)

Trong một phương diện, tất cả các loại tâm vấn Cơ-đốc đều là tâm vấn thuộc linh. Là môn đệ Chúa Giê-xu, chúng ta có bốn phận đào tạo người khác thành môn đệ Chúa và nâng đỡ những người yếu đuối (Ma-thi-ơ 28: 19-20; Rô-ma 15: 1; Ga-la-ti 6: 1-2; I Tê-sa-lô-ni-ca 5: 14). Vì vậy chúng ta đừng ngại khi đề cập đến khía cạnh thuộc linh, ngay cả khi bản chất nan đề dường như không liên quan gì đến lãnh vực tâm linh (thí dụ như câu hỏi về một thông tin cần biết). Một câu hỏi như “Còn về lãnh vực tâm linh thì hiện thời ra sao?” có thể đưa đến những suy nghĩ

về lĩnh vực này mà nếu để yên thì không ai dǎ động đến. Đôi khi chính nhờ đó mà nhà tâm vấn có cơ hội giới thiệu về Chúa Cứu Thế Giê-xu và khích lệ đối tượng ký thác đời mình cho Chúa. Thông thường nhà tâm vấn có thể câu nguyện với người cần tâm vấn hay đọc cho họ nghe một phân đoạn Kinh Thánh. Loại tâm vấn này có thể đưa đến kết quả là một cuộc sống thỏa nguyện trên trần gian (Giăng 10: 10) và đời sống vĩnh hằng trên thiên đàng (Giăng 3:16)

Trong việc giúp đỡ tha nhân tìm được ý nghĩa và mục tiêu đời sống, không ai bằng nhà tâm vấn. Đây là điều ngay cả Freud cũng phải công

nhận và ông từng viết “Chỉ có tôn giáo mới có thể trả lời cho câu hỏi về mục đích đời người.” Trong cái nhìn đó, điều đáng buồn là nhiều nhà tâm vấn Cơ-đốc lại tránh nêu lên chủ đề tối yếu này và đôi lúc lại lảng tránh khi vấn đề xuất hiện.

Tuy nhiên cần phải ý thức rằng đôi khi chủ đề mang dáng dấp tôn giáo thường lại là bình phong che dấu một nan đề vừa tâm lý vừa tâm linh sâu xa hơn. Thí dụ như bệnh nhân trong các bệnh viện phân tâm nói đến những tội không thể tha thứ họ đã phạm, nhưng bản chất của nan đề đôi khi xuất phát từ những gốc rễ sâu hơn. Những người cần tâm vấn đôi khi thích hỏi về các vấn đề thần học để tránh nói đến những nỗi lo âu và căng thẳng sâu xa hơn.

Tương phản với dạng trên là có người tự tạo ra nan đề cá nhân để che dấu những tranh chiến và nhu cầu tâm linh. Thí dụ như khi một người nói “Tôi không thể tập trung tâm trí vào việc học” nghe như là một nan đề học vấn, nhưng rất có thể đó là dấu chỉ của một cuộc tranh chiến tâm linh làm tiêu hao năng lực đương sự. Sự kiện một người đến với nhà tâm vấn tôn giáo có thể báo hiệu một nhu cầu tâm linh có ý thức hay không ý thức.

Một đêm kia một người bạn từ xa gọi điện thoại cho một nhà tâm vấn Cơ-đốc bảo rằng anh muốn đến tâm sự về tình trạng nản chí, ngã lòng. Đến nơi, sau ít phút hàn

huyên, người bạn này đã có một nhận xét rất hay, bảo rằng, “Có nhiều nhà tâm vấn gần nơi tôi ở, nhưng tôi vẫn muốn đi xa vì biết rằng thế nào anh cũng hỏi tôi về tình trạng đời sống tâm linh, và tôi nghĩ rằng nó có liên quan đến nan đề của tôi.” Thật ra, người cần tâm vấn đã không đề cập tới điều này từ đầu và lúc vẫn đề mới nêu lên anh cũng không thoải mái cho lắm. Có lẽ bạn cũng sẽ đồng ý với một mục sư từng viết rằng nhà tâm vấn Cơ-đốc phải luôn luôn lưu ý đến những hàm ý chiều ngang (người với người) và chiều đứng (người với Đức Chúa Trời) trong mọi nan đề của con người.

### **Tâm Vấn Từng Nhóm**

(Group Counseling)

Trong thời gian tại thế, Chúa Giê-xu từng nói với nhiều cá nhân về nan đề và nhu cầu, nhưng việc Chúa làm tâm vấn không chỉ giới hạn cho từng người. Chúng ta từng biết Chúa đã làm tâm vấn cho hai môn đồ trên đường về làng Em-ma-út; đôi khi Chúa cũng có những lúc ở riêng với Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng; nhiều lần Chúa bàn luận những chủ đề quan trọng với nhóm mười hai môn đồ. Trong hội thánh ban đầu, tín hữu họp lại từng nhóm để học tập, thông công, dự tiệc thánh và cầu nguyện. Các tín hữu san sẻ cho nhau nhu cầu vật chất, cùng thờ phượng chung, cùng ăn chung, và cùng dành thì giờ ca ngợi Chúa (Công Vụ 2:42-47) . Chắc

chấn trong những cơ hội đó họ cũng đã chia sẻ nan đề cũng như đáp ứng các nhu cầu của nhau. Nhiều năm sau, những người theo chủ trương Giám-ly (Methodism) khởi đầu phong trào nhóm nhỏ và nhiều hội thánh ngày nay cũng có những nhóm nhỏ như thế, họp lại chia sẻ kinh nghiệm, xưng tội, cầu nguyện (Giacơ 5:16) và cùng học Kinh Thánh với nhau.

Các nhà tâm vấn Cơ-đốc khám phá ra rằng làm công tác tâm vấn cho từng nhóm, kể cả trong gia đình rất có giá trị vì qua đó nhiều người có thể cùng cộng tác với nhau, chân thành chia sẻ xúc cảm, thấy rõ hướng đi, khích lệ lẫn nhau, trao đổi thẳng thắn nhưng nhẹ nhàng và giúp nhau giải quyết nan đề.

Một số nhóm tự họp lại, không qua chỉ thị của người cố vấn. Các lớp học Kinh Thánh, các nhóm sinh hoạt chung, những tổ công tác hay các tổ cầu nguyện họp lại không với mục tiêu tâm vấn, nhưng trong thực tế, các nhóm viên cũng đã chia sẻ với nhau nhu cầu và cũng thể hiện lòng quan tâm chăm sóc lẫn nhau.

Nhà tâm vấn có thể qui tụ một nhóm cho mục tiêu tâm vấn không? Câu trả lời tùy thuộc những người tham dự và cộng đồng họ sinh hoạt. Nhóm Cai Rượu (Alcoholics Anonymous) là một hình thức tâm vấn từng nhóm rất thành công khắp thế giới phần lớn là nhờ những người tham gia không ngại trao và nhận

sự giúp đỡ trong nhóm, cũng như không ngại thừa nhận rằng mình nghiện rượu. Đối với hầu hết mọi người, công khai thừa nhận nan đề không dễ, nhất là khi sinh hoạt trong một nhà thờ nhỏ hay sống trong một cộng đồng mọi người biết nhau.

Tuy nhiên khi một cá nhân vượt qua được tình trạng ngán ngại, e dè chia sẻ này, người đó có thể học được rất nhiều từ những người cùng hoàn cảnh. Thí dụ, một nhà tâm lý ở một thành phố lớn có sáng kiến phát triển chương trình “góa phụ đến với góa phụ,” đã giúp những phụ nữ ít bè bạn hay người thân nhận được nhiều nâng đỡ và hỗ trợ từ những góa phụ khác. Những tổ chức tương tự có thể giúp cho các thành viên hội thánh hay cộng đồng bạn đang sinh hoạt.

Nếu muốn thành lập nhóm tâm vấn, bạn có thể thông báo trong nhà thờ, tuy nhiên người ta sẽ dễ tham gia hơn nếu mời cá nhân. Khi đã có một số người họp lại với nhau, bạn có thể khởi sự mời (đừng ép) mỗi thành viên tự giới thiệu và nhẹ nhàng khích lệ nhóm viên chia sẻ những điều họ quan tâm. Công việc của người cố vấn là gợi ý và kích thích thảo luận, thỉnh thoảng tóm lược mọi diễn tiến, đưa ra lời khích lệ và một vài hướng dẫn để những người tham dự không đi tản mạn quá xa chủ đề. Những nhóm nhỏ Cơ-đốc thường thấy nhóm cầu nguyện rất hữu ích và có hiệu quả chữa lành.

Tâm vấn từng nhóm có kết quả



hay không tùy thuộc một phần vào những người tham dự. Nếu họ có thể “*mang lấy gánh nặng cho nhau*” (Ga-la-ti 6:2) thì tâm vấn từng nhóm có thể là một kinh nghiệm phong phú và hữu ích. Nếu những thành viên trong nhóm vẫn còn ngại ngần thì tạm thời, tâm vấn cá nhân có thể là cách giúp đỡ tốt nhất.

### **Tâm Vấn Thân Mật**

(Informal Counseling)

Công tác tâm vấn không luôn luôn thực hiện trong khung cảnh trang nghiêm, bài bản tại văn phòng mà trái lại, có lẽ là hầu hết, là hình thức tâm vấn thân mật, dung dị, có thể thực hiện tại nhà thương, tại tư gia, trong quán cà phê, ở ngoài phòng họp, trên đường phố hay ngay cả trong các buổi họp mặt vui hay chơi thể thao. Cơ hội tâm vấn thường có, nhất là qua những câu thăm hỏi thông thường tạo điều kiện cho đối tượng thổ lộ tâm tình, thí dụ như “Cuộc sống anh hồi này thế nào?” “Hôm nay trông anh có vẻ mệt.” “Đời sống đức tin của chị gần đây có gì mới không?” “Không biết trong những ngày qua có gì làm anh lo lắng không?” “Chị có khỏe không?” Khi đối tượng cảm nhận được lòng quan tâm của bạn qua những câu hỏi trên, biết bạn sẵn lòng lắng nghe, họ cũng sẽ sẵn lòng thổ lộ nan đề.

Trong loại tâm vấn thân mật, một nhà tâm vấn chuyên nghiệp gợi ý

như sau:

- Nghe thật kỹ và thật chăm chú.

- Thỉnh thoảng đưa ra những câu hỏi giúp người tâm sự tập trung vào những lãnh vực có nan đề.

- Khích lệ người nói tóm tắt nan đề và nói về những giải pháp đã thử trong quá khứ

- Nếu có thể được, cung cấp những thông tin cần thiết.

- Giúp người có nan đề quyết định bước kế tiếp và khích lệ đương sự hành động.

- Cho đương sự những lời khích lệ và nâng đỡ tinh thần

- Hứa cầu nguyện cho đương sự và nhớ thực hiện.

- Nếu thấy công tác tâm vấn cần kéo dài nên đề nghị gặp lại lần sau để có thể tiếp tục trao đổi thân mật.

Hình thức tâm vấn thân mật này xem ra có vẻ như không quan trọng nhưng trong thực tế có thể giúp được vô số người, trong đó có nhiều người không thích nghi với các hình thức tâm vấn khác. Điều rất hay chúng ta cần nhớ đó là hầu hết các trường hợp tâm vấn của Chúa Giê-xu là tâm vấn thân mật, một hình thức tâm vấn rất hữu hiệu.

### **Tâm Vấn Phòng Ngừa**

(Preventive Counseling)

Tâm vấn không chỉ có mục tiêu an ủi những người buồn thảm, giúp đỡ những người bị ức hiếp và đưa người ra khỏi khó khăn. Tuy nhiên đôi khi tâm vấn còn là để giúp người

tránh khỏi nan đề. Thí dụ như tâm vấn hôn nhân thường quan tâm đến việc giúp những người phối ngẫu không hòa thuận, nhưng tâm vấn dự bị hôn nhân dự đoán nan đề trước khi chúng xuất hiện và giúp vợ chồng tương lai biết cách tránh hay đối phó với những tình huống gây tổn hại hạnh phúc gia đình. Loại này gọi là tâm vấn phòng ngừa. Đây là nỗ lực tiên liệu nan đề hoặc đối phó với nan đề còn trong trứng nước, trước khi chúng hoành hành.

Trong hầu hết các xã hội, con người không thích nghe lời khuyên nào chính họ không cầu. Điều này rất đúng đối với những người trẻ hay với những người không muốn nhận rằng họ có thể gặp khó khăn trong tương lai. Thí dụ như trường hợp một thiếu niên đang tập tành hút thuốc, uống rượu. Có thể em này sẽ phản ứng, không muốn nghe lời phê phán của cha mẹ hay anh chị, bảo rằng: “Khi bằng tuổi con, ba cũng làm chuyện con đang làm, chuốc lấy không biết bao nhiêu khốn đốn.” Thông thường ai cũng nghĩ rằng “Chuyện đó có thể xảy ra cho người khác chứ không cho tôi.” Đôi lúc những người có thể được lợi nhất qua những lời khuyên này lại là những người ít muốn nghe nhất. Chính vì thế người làm công tác tâm vấn muốn giúp ngăn ngừa chuyện không hay xảy ra cần phải rất tế nhị khi đưa ra lời khuyên. Nhà tâm vấn cần tránh thái độ trịch thượng và

không bao giờ nên gieo ý tưởng ngụ ý “nếu không làm theo lời khuyên này có ngày sẽ hối không kịp.”

Thí dụ trong một khóa tâm vấn chuẩn bị hôn nhân có thể nêu vấn đề cần thảo luận một cách ôn hòa, tự nhiên và hợp lý như, “Các em đã có cơ hội thảo luận về quản lý tài chính gia đình chưa?” Nói như thế tốt hơn là tuyên bố, “Tôi sẽ cho các em vài lời khuyên về việc quản lý tài chính để sau này tránh được cảnh khốn khổ vì nợ nần.”

Hiển nhiên, một trong những cách tốt nhất đưa ra những hướng dẫn có tính cách phòng ngừa là trình bày trên tòa giảng hay trong một buổi hội thảo về những chủ đề này. Người ta có khuynh hướng muốn nghe theo lời khuyên khi những hướng dẫn được truyền đạt dựa trên căn bản Kinh Thánh và nhất là không bị nêu đích danh. Tuy nhiên, hầu hết các mục sư đều biết rằng những người cần nghe hơn hết thường là những người hoặc vắng mặt hay không muốn nghe!

Không nhà tâm vấn nào muốn điều này xảy ra, nhưng hầu hết chúng ta đều biết rằng đôi khi cách duy nhất con người học được là qua lầm lỗi. Nhà tâm vấn đôi khi cũng phải như người cha của đứa con phóng dăng. Chúng ta có thể cho lời khuyên hay lời cảnh báo, nhưng cũng như trẻ nhỏ, đôi khi những người cần tâm vấn cứ một mực không thèm nghe cho nên phải học bài chua cay bằng

kinh nghiệm. Chúng ta chỉ còn cách phó thác họ vào cách tay bảo vệ của Đức Chúa Trời, cầu nguyện xin Chúa đem họ trở lại nơi họ có thể tái hợp với những người quan tâm và yêu thương họ.

Bây giờ chúng ta thử tìm hiểu xem loại tâm vấn nào hữu ích cho trường hợp vua Sau-lơ khi ông vua này lia bỏ Chúa. Liệu tâm vấn hỗ trợ, tâm vấn trực ngôn, tâm vấn giáo dục, tâm vấn thuộc linh, tâm vấn từng nhóm, tâm vấn thân mật hay tâm vấn phòng ngừa có thể giúp được Sau-lơ không? Có lẽ tất cả những hình thức tâm vấn này đều hữu ích, nhưng Sau-lơ lại là con người với cá tính rất khó áp dụng tâm vấn: ông ta rất bướng bỉnh và không muốn thay đổi. Khi người ta không thích tâm vấn và không muốn thay đổi thì việc áp dụng không hiệu quả.

Nhưng nhà tâm vấn vẫn còn có thể cầu nguyện. Đa-vít tin cậy Đức Chúa Trời hành động trong đời sống Sau-lơ và đúng thời điểm và Chúa sẽ bày tỏ uy đức tối thượng của Ngài. Cho dù đã sử dụng tất cả nỗ lực của con người, cầu nguyện vẫn là yếu tố quan trọng nhất trong tâm vấn. Đó là cốt lõi của sự trợ giúp hàm chứa trong tất cả các loại tâm vấn mô tả trong chương này.

## **Câu Hỏi Ôn Và Thảo Luận**

### **Chương 5**

Những Thể Loại Tâm Vấn Cơ Đốc

1. Nhà tâm vấn Cơ-đốc sử dụng tâm vấn hỗ trợ trong trường hợp nào? Đặc điểm thể loại tâm vấn này là gì? Làm cách nào đạt được những mục tiêu tâm vấn?

2. Tâm vấn trực ngôn là gì? Chúa Giê-xu dùng phương cách này trong những trường hợp nào? Nhà tâm vấn dùng tâm vấn trực ngôn như thế nào?

3. Tâm vấn giáo dục có những đặc điểm gì? Loại tâm vấn thích hợp trong những trường hợp nào? Người thực hành tâm vấn cần có thái độ thái nào?

4. Tâm vấn thuộc linh đóng vai trò quan trọng nào? Nhà tâm vấn có thể dùng phương cách thuộc linh nào để giúp người được tâm vấn?

5. Tâm vấn từng nhóm có đặc điểm gì? Tạo sao phương cách này có hiệu quả tốt? Người có nan đề gì thích hợp tham gia vào nhóm tâm vấn này?

6. Tâm vấn thân mật thích hợp trong trường hợp nào? Nhà tâm vấn cần nên chú ý đến những điều gì?

7. Tâm vấn phòng ngừa là gì? Trong trường hợp nào loại tâm vấn này có hiệu quả?

8. Trong các thể loại tâm vấn, loại nào bạn cảm thấy có nhiều thách thức khó thực hiện? Tại sao cầu nguyện là yếu tố quan trọng nhất trong quá trình tâm vấn?

*Tiến Sĩ Paul Lâm*



*Chuyện thật về cái chết và sự sống  
của Don Piper viết chung với Cecil Murphey*

LTS. Don Piper được tấn phong Mục Sư năm 1985. Ông đã xuất hiện trong nhiều chương trình truyền hình và truyền thanh, viết báo, diễn giảng cho các hội đồng và các kỳ linh duỡng tại Hoa Kỳ và các nước khác. Câu chuyện của ông trong cuốn “90 Minutes In Heaven” đã phát hành hơn nửa triệu bản, kể lại một kinh nghiệm kỳ diệu, đã thay đổi cuộc đời ông. Bản tiếng Việt do Nguyễn Đình chuyển ngữ, được đăng trên Thông Công từ số 193.

## **Dẫn Nhập**

Tôi đã chết vào ngày 18 tháng Giêng, năm 1989.

Chỉ ít phút sau khi tai nạn xảy ra, nhân viên cứu thương đã đến nơi, thấy tôi không còn mạch, tuyên bố tôi đã chết. Họ lấy một tấm trải phủ kín người tôi để khỏi ai nhìn, rồi đi săn sóc những người bị thương khác. Tôi hoàn toàn không biết gì về những người hiện diện quanh tôi trong thời gian đó.

Ngay sau khi chết, tôi lên thẳng thiên đàng.

Trong lúc tôi ở thiên đàng, một mục sư Báp-tít đến nơi xảy ra tai nạn. Dù biết tôi đã chết, ông vẫn chạy đến bên cái xác không sinh khí và cầu nguyện cho tôi, và mặc dù bị toán Chuyên Viên Y Khoa Cấp Cứu (Emergency Medical Technicians – EMTs) kích bác, ông mục sư này vẫn không chịu ngừng cầu nguyện.

Ít nhất là chín mươi phút sau khi các chuyên viên y khoa tuyên bố tôi đã chết, Đức Chúa Trời nhậm lời cầu nguyện của ông mục sư kia. Tôi trở lại địa cầu. Và đây là câu chuyện của tôi.

## Chương 7

### Quyết Định và Thách Thức

*“Ai sẽ phân rẽ chúng ta khỏi tình thương của Chúa Cứu Thế? Có phải hoạn nạn, khốn cùng, bắt bớ, đói khát, trần truồng, nguy hiểm hay là gươm đao chăng? Như có chép rằng: Vì Ngài, chúng tôi bị giết cả ngày; Họ coi chúng tôi như chiên định đem đến hàng làm thịt” (Rô-ma 8:35-36).*

**N**goài những đau đớn thể xác, điều khốn khổ nhất đối với tôi là nhìn thấy phản ứng của gia đình và bạn bè thân thiết. Cha mẹ tôi sống ở Louisiana, cách Houston 250 dặm, nhưng ngay sau hôm tôi bị giải phẫu lần thứ nhất ông bà đã đến. Mẹ tôi tính cương nghị cho nên tôi nghĩ bà có thể chịu đựng nổi mọi tình huống, nhưng khi vừa bước vào phòng chăm sóc đặc biệt, nhìn thấy tôi, bà bỗng quị xuống bất tỉnh. Cha tôi phải đỡ bà dìu ra ngoài.

Việc mẹ tôi ngất xỉu cho biết thể hình tôi lúc đó trông thê thảm, ghê sợ như thế nào.

Hầu hết mấy ngày đầu tiên đó là những ký ức mơ hồ. Tôi không biết chắc thực sự có người đến thăm tôi hay chỉ là ảo giác – rồi theo như nhà tôi và nhân viên điều dưỡng kể lại, có lúc thấy tôi như rất sung sướng.

Bệnh viện cho phép thăm hàng ngày, mỗi lần vài người. Ngay cả khi có người không nói tiếng nào, qua cái nhìn buồn bã, thương cảm, tôi cũng có thể biết được cảm xúc của họ rất rõ. Tôi nói *rất rõ* là vì tôi biết tôi nhìn thấy họ như thế nào. Bây giờ hồi tưởng lại, cũng có thể là tôi nhầm. Tôi nghĩ tôi chắc sẽ chết – và cũng muốn chết nữa – cho nên đã thấy trong mắt họ xúc cảm của tôi về chính mình.

Dù đúng hay không thì tôi cảm thấy như họ đang nhìn vào một đồng thệ chứ không phải nhìn một con người sống, cho nên dù họ có nói ra những lời an ủi nào đi nữa, tôi biết họ nghĩ tôi sẽ không thể sống được. Tôi tự hỏi, có lẽ họ đến là để nhìn thấy tôi lần cuối trước khi tôi vĩnh viễn nhắm mắt xuôi tay.

Dù đã hết sưng phổi, nhưng tôi vẫn còn cần được điều trị tiếp. Cứ mỗi bốn giờ, y tá lại vào làm hô hấp trị liệu. Họ dè lên ngực, khiến tôi phải hít thở một loại thuốc trám phổi có vị và mùi rất kinh khủng qua một ống khẩu trang bằng nhựa dẻo. Cách điều trị này giúp cho bệnh sưng phổi không tái phát và phục hồi chức năng hô hấp. Mỗi khi thức giấc, thấy có người vào, tôi lại nghĩ, *thôi rồi, họ lại đập vào ngực và bắt hít thứ thuốc*

*kinh khủng kia để xử đàm dầy.* Dù làm tôi rất đau, nhưng liệu pháp này hiệu nghiệm. Bác sĩ Houchins, trưởng khoa chấn thương bệnh viện Hermann vào phòng nhiều lần mỗi ngày. Điều ông bác sĩ này thiếu trong tác phong thăm bệnh, được bù lại bằng một quyết tâm sắt đá là không muốn mất bất cứ bệnh nhân nào.

Ông bắt tôi phải thở. “Không được ngừng! Không được ngừng! Tiếp tục cố lên.” Đó không chỉ là lời nói, nhưng dù đau như thế, tôi có cảm tưởng như ông cùng chiến đấu bên tôi. “Đừng bỏ cuộc. Cố lên.”

Trong những lúc đó, tôi thường không còn sức để thở, nên ngưng gắng sức. Tôi thấy nét đau đớn hiện ra trên gương mặt ông, rồi nó chuyển thành giận dữ cuồng nộ. “Anh có nghe tôi nói không? Nào, thở đi! Thở và ho! Thở đi!”

Tôi lắc đầu. Tôi không còn sức làm bất cứ cái gì nữa.

“Này, không phải chuyện kỳ kèo đầu. Thở đi! Thở ngay đi!”

“Không thở được.”

“Thế thì được rồi. Đừng thở nữa. Anh sẽ chết. Anh sẽ chết nếu không thở. Đã hiểu chưa?”

Tôi không muốn sống, nhưng khi ông ta la hét như vậy, tôi thấy như có một cái gì đó xảy ra. Tôi thở.

Chỉ ít lâu sau, toán điều trị tìm ra cách nâng chân lên để tôi có thể ngồi dậy. Chỉ riêng chuyện ngồi dậy đã là một bước tiến vượt bậc. Trước đó tôi không nghĩ là có bao giờ tôi có thể nằm nghiêng hay nằm sấp được nữa.

\*\*\*

Lúc còn ở trong phòng chăm sóc đặc biệt, dường như cứ mỗi lần tôi vừa mở mắt ra, thì chỉ trong mấy giây là có người dứt ngay một muống thức ăn vào miệng. Có một lần tiếng nói ra lệnh cho tôi “*hả miệng ra*” là giọng đàn ông.

Tôi mở mắt nhìn. Người cầm muống là một người rất to lớn. Anh ta gỡ mặt nạ oxy cho tôi rồi từ tốn đưa muống vào miệng tôi, nói, “*Được lắm, nào, ăn đi.*”

Tôi vâng lời nuốt xuống, trong khi tâm trí mơ hồ không biết chuyện gì đang xảy ra.

Lần hồi, tôi nhận ra tiếng nói là của Stan Mauldin, huấn luyện viên trưởng bóng bầu dục và ủy viên thể thao trường trung học Áo Vàng Alvin. Trong thời gian tôi dưỡng bệnh, con gái chúng tôi ở với gia đình Stan, Suzan và hai con. Huấn luyện viên Mauldin nghe nói tôi không chịu ăn nên xuống cân quá nhanh đến mức báo động (dù trước đó tôi cũng có giảm vài cân, nhưng chỉ trong sáu tuần đầu ở bệnh viện tôi đã mất đến gần 50 cân nữa).

Vừa khi nghe nói về tình trạng đó, anh đã cố thu xếp thì giờ trong thời khóa biểu quá bận rộn để đến bệnh viện Hermann. Anh không chỉ ghé thăm, nhưng còn bảo y tá đưa thức ăn của tôi cho anh, rồi anh ngồi bên giường chờ cho đến khi tôi thức dậy.

Thấy tôi tỉnh ra, Stan tức khắc vừa dứt thức ăn vừa nói trong khi tôi cố nhai, nuốt và lắng nghe. Hành động nhân ái, hy sinh của con người “khổng lồ” này là một trong những hành động tình nghĩa nhất tôi được chứng kiến trong thời gian phục hồi. Stan là biểu mẫu kết hợp giữa sức mạnh và dịu dàng trong một con người hiếm có.

\* \* \* \*

Tôi đã nói về cái khung Ilizarov như là một liệu pháp thông dụng, nhưng thật ra không đơn giản như vậy. Nhà tôi đã phải làm một quyết định rất khó khăn, chưa từng ai phải làm một mình. Bà phải quyết định dùng một liệu pháp vào thời điểm đó mới chỉ là giai đoạn thử nghiệm.

Thoạt tiên, y cụ này được dùng để kéo dài xương chân. Đây là phát minh giúp những người bẩm sinh có chân ngắn chân dài, chênh lệch đôi khi đến 12 phân Anh. Những người bị khuyết tật này thường phải ngồi xe lăn, xe đẩy, hoặc dùng nạng. Khung Ilizarov kéo xương mọc dài ra trong khi vẫn giữ cho gân thịt xung quanh bám chặt. Thân thể sẽ tạo thêm xương ở chỗ khuyết đáp ứng lại lực kéo của khung Ilizarov. Y cụ mọc xương này còn được gọi là “khung ngoại chỉnh” (external fixator) do một bác sĩ ở Siberia phát minh.

Thoạt tiên, ông thử nghiệm trên cừu để tìm cách cho những xương thiếu mọc ra hay kéo dài những xương ngắn bẩm sinh. Đối với trường hợp thiếu xương do gãy, mất như trường hợp của tôi, người ta phải chờ thật ‘ngọt’ khúc xương gãy, rồi dùng dây kim loại cỡ dây đàn dương cầm xỏ xuyên ngang cả da, thịt, xương qua phía bên kia.

Khung Ilizarov để kéo xương đùi được kèm chặt ở hông bằng những thanh kim loại cỡ cây bút chì. Bác sĩ khoan lỗ cho bốn thanh kim loại lớn từ nhượng chân đến hông bên trái. Sau khi họ làm xong, chân trái tôi có đến khoảng ba mươi lỗ, nhiều lỗ xuyên ngang qua chân ra hẳn bên ngoài. Những lỗ to hơn chỉ xuyên vào phần thịt bên trong, còn những thanh kim loại được đặt nằm trong phần xương hông. Sau khoảng sáu tháng, tôi có thể nhìn ngay vào bên trong chân tôi khi những lỗ kim kia dần dài ra.

Mỗi ngày đều có người, hầu hết là y tá, vào vặn ốc ở khung Ilizarov để căng dần xương. Sau khi tôi xuất viện thì nhà tôi đảm nhận công tác này. Sau gần một năm, xương đùi trái của tôi mọc dài ra bù vào đoạn xương gãy bị mất. Đây quả thật là một y cụ “thần kỳ,” dù phải đòi hỏi thời gian phục hồi kiên trì, lâu dài, và đau đớn. Vì thế tôi đã mô tả dụng cụ này là

“kỳ diệu tàn khốc.”

Sáu thanh kim loại cũng được đặt xuyên qua đầu xương cánh tay bên trái, và được giữ chặt bằng những thanh thép trắng (stainless steel) được gắn ở hai đầu xương, vì cả hai xương cánh tay đều bị mất. Những thanh kim loại này to bằng cây bút chì, giúp bác sĩ Greider thu hoạch xương từ xương hông bên phải để thắp vào xương cánh tay trái. Bác sĩ giải thích phương thức này giống như lấy mẫu đất khi khoan giếng dầu. Họ cũng thu hoạch khoảng 32 phân Anh vuông da từ chân phải để đắp lên vết thương rất lớn ở cánh tay bên trái. Rồi họ cũng đặt một giải teflon giữa những cái xương cánh tay vừa phục chế để tránh tình trạng kết dính vào nhau khi xương mọc ra.

Điều không may cho tôi là phần này của liệu pháp lại không có kết quả - Những xương gãy lành, nhưng lại dính vào nhau. Hậu quả là cánh tay trái của tôi không xoay chuyển cũng không giơ lên hạ xuống được. Khi đưa tay ra, cánh tay tôi cứng đờ ở tư thế bắt tay, không thể xoay trở qua phải hay qua trái được. Tôi biết phương pháp chữa trị này có vẻ thô thiển, và tôi cũng cảm nhận như thế vào lúc đó, nhưng cũng như liệu pháp Ilizarov, nó rất hiệu nghiệm.

Khung thép Ilizarov trên chân tôi nặng khoảng ba mươi cân Anh, và khung ngoài chỉnh trên tay nặng khoảng hai mươi cân nữa. Cho dù tôi ngồi xe lăn (khoảng tám tháng), dùng xe đẩy (ba tháng) hay dùng nạng (thêm bốn tháng nữa), tôi phải mang thêm trọng lượng phụ trội đó gần một năm.

Bạn có thể tưởng tượng tôi đi bất cứ đâu cũng đều bị nhìn chòng chọc. Mọi người nín thở trở mắt nhìn tôi ngồi trên xe lăn mà khắp người sắt thép chĩa ra tua tủa. Cứ mỗi lần tôi đi xe lăn đến bác sĩ Greider khám định kỳ, thấy tôi, phản ứng của tất cả những bệnh nhân khác đều giống nhau. Dù người nào cũng đều hoặc bó bột, đeo băng, hay đi nạng, dầu vậy, thấy tôi với những “trang bị sắt thép” kia, tất cả đều sửng sốt nhìn không chớp mắt. Rồi thế nào cũng có người thốt lên, “Chu cha! Tôi tưởng mình đã là nặng lắm rồi!” Đôi lúc, có người còn nói thêm, “Nhìn anh, tôi thấy mình khá hơn nhiều!” Trong một thời gian khá lâu, tôi đã trở thành tiêu chuẩn phán đoán mức độ đau đớn của thương tật.

Tôi cũng thường nói đùa bảo rằng với tất cả khung sắt mang trên người, nếu có nhà khảo cổ nào khám phá ra thân xác tôi nhiều năm về sau, họ sẽ tưởng tìm ra được một loài mới.

Từ đó tôi không bao giờ coi khả năng vận động của thể xác là chuyện đương nhiên. Trong thời gian phục hồi, ngay cả mỗi chuyển động nhỏ nhất tôi cũng coi là một phép lạ. Mỗi lần tập làm lại được một động tác nào, tôi đều cảm thấy đó là một thành quả.



Chỉ về sau tôi mới hiểu bác sĩ Greider đã rất vất vả mới có thể tìm ra cách cứu được chân và tay trái của tôi. Tôi luôn luôn biết ơn ông đã không buông xuôi, không bỏ mặc tôi.

Đầu gối phải của tôi dập nát. Bác sĩ đặt một lưới sắt nhỏ úp vào đó và tôi phải bó bột khá lâu mới lành. Tôi chỉ còn cánh tay phải là tứ chi duy nhất không gãy.

Dù với cách trị liệu thành công bằng khung Ilizarov, cái đau đớn trong tôi không hết. Tôi đau triền miên, không dứt dù chỉ một phút.

Đã bao nhiêu lần tôi hỏi “Bao lâu?” Tôi sẽ phải chịu đựng những y cụ này bao lâu nữa? Phải bao lâu nữa mới biết là có kết quả hay không? Bao lâu nữa thì tôi mới có thể đi lại được?

Không ai muốn, hay có thể cho tôi câu trả lời, nhưng tôi vẫn cứ hỏi. Câu trả lời thông thường là “vài tháng nữa.”

Tôi hỏi tiếp, “Vài tháng là mấy tháng?”

Cuối cùng một bác sĩ trả lời, “Nhiều tháng, mà có thể lâu dài.”

“Bác sĩ có ý nói là vài năm?”

“Phải rồi, có thể là vài năm.”

“Và cũng không có gì bảo đảm là tay chân tôi sẽ được phục hồi?”

“Không có gì bảo đảm cả. Vì bất ngờ có thể bị nhiễm trùng, và lúc đó lại buộc phải cưa chân.”

“Bác sĩ muốn nói rằng tôi phải chịu đựng tất cả những đau đớn này trong nhiều tháng rồi cuối cùng vẫn cụt chân?”

Ông bác sĩ gật đầu.

Hiển nhiên đây không phải là những điều tôi muốn nghe. Dù nhà tôi cũng đã nói cả rồi, nhưng thôi thúc chối bỏ vẫn cứ xen vào. Tôi tiếp tục muốn tìm một lời bảo đảm sẽ được bình phục hoàn toàn.

Tôi muốn có câu trả lời, nhưng hơn thế nữa, muốn có bảo chứng sẽ được lành mạnh, được bình thường trở lại. Tôi muốn ra khỏi bệnh viện bằng hai chân và trở về với nếp sống trước đây. Không ai có thể hay dám cho tôi những bảo đảm đó. Vậy mà đã có một lần sau nhiều tháng trôi qua, chính tôi đã trở lại khu bệnh viện đó, ôm chàng những người y tá từng chăm sóc tôi.

Những tháng sau khi gắn khung Ilizarov, tôi gặp những nan đề khác – nhiều lần bị nhiễm trùng. Mỗi đợt nhiễm trùng như thế, tôi phải đối diện với thực tại khắc nghiệt đó là buổi sáng thức dậy, rất có thể tôi sẽ thấy mình cụt chân!

Sau khi được xuất viện, ba lần bị nhiễm trùng, phải nhập viện trở lại, bị cách ly và chữa trị ào ạt bằng trụ sinh.

Đầu vậy, trong thời gian đó, nhiều đêm tôi đã cầu nguyện, *Đức Chúa*

*Trời ôi, xin cho con trở lại thiên đàng. Con không hiểu tại sao Ngài lại đưa con về trái đất. Xin đừng để con ở lại trần gian.*

Câu trả lời của Chúa cho lời cầu nguyện đó của tôi là “không.”

Tôi không biết lý do, nhưng trong những tháng năm trước mặt, tôi dần dần hiểu ra một đôi điều vì sao tôi trở lại trần gian.

Tiến trình lành mạnh khởi đầu từ ngày tôi nằm viện, và cũng chính trong những ngày này, lý do Chúa đưa tôi trở lại địa cầu dần dần sáng tỏ. Dù không hiểu vì sao mình phải chịu quá nhiều đớn đau trong thân xác, nhưng tôi cứ nghĩ mãi đến những lời David Gentiles nói, bảo rằng anh và nhiều người khác đã cầu nguyện đốc đổ cho tôi được sống. Vì Đức Chúa Trời đáp lời cầu nguyện của họ cho nên tôi tin rằng Chúa có mục đích khi bảo toàn sự sống cho tôi. Trong suốt những ngày thống khổ, tôi lại nhớ đến những lời David nói, và đôi lúc chỉ cần nghĩ đến việc Chúa có mục đích khi cho mình sống cũng đủ giúp tôi cầm cự.

Tôi ở trong Phòng Chăm Sóc Đặc Biệt (ICU) của bệnh viện Hermann mười hai ngày. Sau khi ở thêm bốn, năm ngày nữa ở phòng ngoài, họ chuyển tôi đến bệnh viện St. Luke. Cả hai bệnh viện này trực thuộc một trong những trung tâm y khoa lớn nhất thế giới. Tôi ở trong bệnh viện St. Luke trong suốt 105 ngày, sau đó về nhà, tôi phải nằm trên giường mười ba tháng và trải qua đến ba mươi bốn lần giải phẫu. Vậy mà tôi vẫn còn sống, hiển nhiên là do có nhiều người cầu nguyện cho tôi mà Mục sư Dick Onerecker là người đầu tiên, với bao nhiêu người khác trong cả nước, nhiều người tôi chưa từng gặp.

Đây có lẽ là phép lạ lớn nhất: Con dân Chúa cầu nguyện và Đức Chúa Trời đáp ứng!

Khi nhìn lại, tôi thấy Chúa đã dùng nhiều người để cứu tôi. Mục sư Dick Onerecker cứu tôi vì kiên trì cầu nguyện. Bác sĩ Greider cứu được cái chân với cánh tay và giúp tôi vượt qua lần giải phẫu đầu tiên. Bác sĩ Houchins cứu tôi sau cuộc giải phẫu vì quyết tâm sắt đá muốn cho tôi sống bằng mọi giá. Những y tá can đảm của khu chính hình bệnh viện St. Luke chăm sóc tôi ngày đêm, người nào cũng giữ một vai trò thiết yếu trong cả tiến trình phục hồi.

Sở dĩ tôi ra khỏi Phòng Chăm Sóc Đặc Biệt (ICU) mà còn sống là nhờ nhiều lời cầu nguyện đặc biệt của David Gentiles, người từng bảo rằng, “Từ đây trở đi chúng tôi sẽ đảm nhận việc cầu nguyện. Anh sẽ sống mà không cần làm gì cả. Chúng tôi sẽ cầu nguyện cho anh vượt qua.”

Tôi biết mình sẽ không chết, vì có những người của Đức Chúa Trời không để tôi chết.

*Nguyễn Đình chuyển ngữ*



Lược Khảo

# Các Biến Cố Tận Thế

LTS. *Lược Khảo Các Biến Cố Tận Thế* do Hà Huy Việt biên dịch, dựa trên bản Anh Ngữ *The Bible & Future Events* của Tiến Sĩ Leon J. Wood (1918-1977), nguyên giáo sư môn Cựu Ước Học và khoa trưởng Grand Rapids Baptist Seminary. Ông là tác giả của nhiều sách nghiên cứu về lịch sử tuyến dân cũng như các sách giải nghĩa tiên tri. Bài được khởi đăng từ Thông Công số 181.

## Chương 6 Kẻ Chống Chúa Cứu Thế (The Antichrist)

### B. “Con Người Tội Ác” trong 2Tê-sa-lô-ni-ca 2.

Từ ngữ thứ ba dùng cho Kẻ Chống Chúa Cứu Thế là “con người tội ác,” thấy trong 2Tê-sa-lô-ni-ca 2. Dù đoạn Kinh Thánh này đã được nghiên cứu sơ lược trong phần luận giải trước, ở đây cần xem lại để biết rõ hơn những giáo huấn liên quan đến Kẻ Chống Chúa Cứu Thế.

#### 1. Câu 3 và 4

*“Mặc ai dùng cách nào, cũng đừng để họ lừa dối mình. Vì phải có sự bỏ đạo đến trước, và có người tội ác, con của sự hư mất hiện ra, tức là kẻ đối địch tôn mình lên trên mọi sự người ta xưng là Đức Chúa Trời hoặc người ta thờ lạy, rất dối ngỗ trong đền Đức Chúa Trời, chính mình tự xưng là Đức Chúa Trời.”*

Từ “con người tội ác” chỉ được

dùng một lần trong câu 3, và Phao-lô bảo rằng nhân vật này xuất hiện ngay khởi đầu kỳ đại nạn, vì chính sự kiện này là một trong những dấu hiệu cho biết kỳ đại nạn bắt đầu. Điều thánh Phao-lô muốn nói với tín hữu Tê-sa-lô-ni-ca là vì nhân vật này chưa xuất hiện cho nên họ có thể biết rằng kỳ đại nạn chưa đến. Sau đó, ông viết thêm chi tiết về con người tội ác này. Trong câu 4, ông bảo rằng nhân vật này sẽ đối địch, sẽ tôn mình lên trên mọi sự mà người ta gọi là Đức Chúa Trời, hay là đối tượng được thờ lạy.” Câu này rất giống với nội dung Đa-ni-ên 11: 37, tuy nhiên Phao-lô nói thêm bảo rằng “*rất dối ngỗ trong đền Đức Chúa Trời, chính mình tự xưng là Đức Chúa Trời.*” Điều này có thể xảy ra khi Kẻ Chống Chúa Cứu Thế xâm lăng Israel, chiếm Giê-ru-sa-lem và

Đền thờ tại đây. Hiển nhiên, hẳn ta rất liêu lĩnh đến độ chễm chệ ngồi trong đền thánh, coi mình là thần linh và đền thờ đã được xây dựng cho mình.

## 2. Câu 6-9

*“Hiện nay anh em biết rõ điều làm ngăn trở nó, hầu cho nó chỉ hiện ra đúng kỳ nó thôi. Vì đã có sự mầu nhiệm của điều bội nghịch đương hành động rồi; song Đấng còn ngăn trở cần phải cất đi. Bấy giờ kẻ nghịch cùng luật pháp kia sẽ hiện ra, Đức Chúa Giê-xu sẽ dùng hơi miệng Ngài mà hủy diệt nó, và trừ bỏ nó bởi sự chói sáng của sự Ngài đến. Kẻ đó sẽ lấy quyền của quỷ Sa-tan mà hiện đến làm đủ các phép lạ, dấu dị và việc kỳ dị giả, dùng mọi cách phỉnh dối không công bình mà dỗ những kẻ hư mất...”*

Ý tưởng nêu lên trong câu 6 cho chúng ta hiểu là có một quyền lực trải suốt qua lịch sử ngăn chặn không cho Kẻ Chống Chúa Cứu Thế xuất hiện sớm hơn. Quyền lực này được diễn đạt là *“Đấng Ngăn Trở”* mà chúng ta có thể qui chiếu hợp lý nhất là Đức Thánh Linh. Như vậy, vì Đức Thánh Linh liên tục thực hiện công tác ngăn chặn tội ác trên thế gian cho nên Sa-tan không thể thực hiện những việc ác điên rồ của nó qua Kẻ Chống Chúa Cứu Thế. Điều này hàm ý rằng chương trình của Sa-tan là làm cho những tội ác không bị ngăn chặn xuất hiện như *“trăm hoa đua nở,”* và khiến cho con người thực hành những tội ác ghê tởm nhất trong

tư tưởng cũng như trong hành động. Câu 8 cho biết rất rõ khi Đức Thánh Linh ngưng, không ngăn chặn nữa thì *“con người tội ác”* sẽ xuất đầu lộ diện. Cũng trong câu 8, thánh Phaolô cho biết con người tội ác này sẽ bị Chúa Cứu Thế Giê-xu tiêu diệt bằng *“thần linh của miệng Ngài”* (spirit of his mouth) và với *“ánh chói lọi của sự Ngài hiện đến.”* Trong câu 9, công việc của Kẻ Chống Chúa Cứu Thế thêm một lần nữa kết chặt với Sa-tan, là kẻ cho hắn quyền làm *“những dấu kỳ việc lạ giả dối.”* Hiển nhiên đây chỉ là phần tham chiếu cho những phép lạ Sa-tan dùng Tiên Tri Giả thực hiện như được mô tả trong Khải Huyền 13: 13-15. Mục đích của những phép lạ này là để lừa dối những kẻ hư mất, là những kẻ từng được dạy và cảnh cáo đối với thời hiện tại, để chúng trở thành đồ đệ của con người tội ác này (c. 10).

## C. Phần Tóm Lược

Đến đây chúng ta cần tóm lược những điểm chính liên quan đến Kẻ Chống Chúa Cứu Thế như được trình



bày trong các phân đoạn Kinh Thánh được nghiên cứu.

1. Kẻ Chống Chúa Cứu Thế sẽ là vua cuối cùng của đế quốc La-mã được phục hồi.

2. Hấn sẽ lên cầm quyền vào lúc liên minh mười vua đã được hình thành, cũng là lúc ba vua bị loại trừ. Bảy vua còn lại sẽ ủng hộ Kẻ Chống Chúa làm lãnh tụ.

3. Kẻ Chống Chúa Cứu Thế sẽ cầm quyền vào đầu kỳ đại nạn, là dấu hiệu kỳ đại nạn khởi sự. Đây cũng trùng hợp với thời gian Đức Thánh Linh ngưng chức vụ ngăn chặn tội ác trên thế gian.

4. Kẻ Chống Chúa Cứu Thế sẽ là một nhân vật xuất chúng với thị kiến sắc bén, nhưng vô cùng huênh hoang, dám cả gan xúc phạm đến danh Chúa và thay đổi cả những qui luật thiên nhiên.

5. Hấn sẽ được Sa-tan ban quyền lực, nhưng đồng thời kiểm soát. Trong cả lịch sử, chưa từng bao giờ có một nhân vật nào như vậy.

6. Kẻ Chống Chúa Cứu Thế sẽ được một nhân vật gọi là Tiên Tri Giả phụ tá. Nhân vật này cũng được Sa-tan ban quyền lực đồng thời kiểm soát chặt chẽ.

7. Tiên Tri Giả dưới quyền Kẻ Chống Chúa Cứu Thế, được ban quyền lực để buộc dân chúng thờ phụng Kẻ Chống Chúa, lừa dối mọi người bằng dấu kỳ phép lạ của quỷ Sa-tan và ép buộc dân chúng phải nhận dấu của Kẻ Chống Chúa mới có thể mua bán được.

8. Kẻ Chống Chúa sẽ hoạt động

thông qua Tiên Tri Giả, là thủ lãnh của giáo hội bội đạo có bản doanh ở Rô-ma, sẽ bách hại khốc liệt các thánh đồ chân chính, thậm chí khiến nhiều người tử đạo.

9. Vào giai đoạn cuối của cơn đại nạn, Kẻ Chống Chúa Cứu Thế sẽ thủ tiêu giáo hội bội đạo vì không còn ích dụng cho hấn nữa. Tuy nhiên hấn sẽ dung thứ Tiên Tri Giả là kẻ từng đứng đầu giáo hội bội đạo, nhưng lực đó đã tự nguyện tách rời khỏi giáo hội bội đạo kia.

10. Kẻ Chống Chúa Cứu Thế sẽ cầm quyền trong suốt thời gian đại nạn, quyền lực gia tăng đến tột cùng trong khoảng nửa đầu của kỳ đại nạn, và duy trì đỉnh cao quyền lực suốt nửa sau của cơn đại nạn, là thời gian hấn thực sự thao túng toàn thế giới.

11. Về phương diện tôn giáo, hấn bộc lộ chủ trương vô thần bằng cách phủ nhận tất cả các thần thánh để chiếm ngôi vị chúa tể. Hấn sẽ buộc dân chúng tôn thờ hấn và sau khi chinh phục Xứ Thánh, hấn sẽ vào ngôi lên ngai trong đền thờ Đức Chúa Trời ở Giê-ru-sa-lem.

12. Kẻ Chống Chúa Cứu Thế sẽ coi sức mạnh quân sự là thần thúc đẩy hấn cai trị, nhất là trong những năm vươn lên thâu đoạt quyền lực. Hấn sẽ điều động chiến dịch tấn công các lãnh tụ đối địch đồng thời chiêu dụ sự hỗ trợ của những lãnh tụ đó bằng cách ban phát các đặc quyền đặc lợi.

13. Ba danh hiệu Kinh Thánh chỉ Kẻ Chống Chúa Cứu Thế rất có ý nghĩa: Danh hiệu "cái sừng nhỏ" mô

tả hấn là vua, trở nên hùng mạnh và lật đổ các vua khác; danh hiệu “con thú” cho thấy hấn có bản chất hung bạo của thú dữ; và danh hiệu “con người tội ác” phơi bày hấn là kẻ thúc đẩy, cho phép và cổ súy tội ác trên thế giới, thay vì tôn cao đức hạnh trong đời sống.

14. Tên của Kẻ Chống Chúa Cứu Thế có ý nghĩa đặc biệt không chỉ vì hấn chống lại Chúa Cứu Thế và những tiêu chuẩn công chính của Ngài, nhưng còn vì hấn sẽ thay thế cho Chúa Cứu Thế. Hấn sẽ là nhân vật của Sa-tan mạo nhận là thủ lãnh thế giới trước khi Đấng Cứu Thế chân chính từ Đức Chúa Trời đến.

15. Kẻ Chống Chúa Cứu Thế, Tiên Tri Giả, và cả đế quốc La-mã sẽ bất ngờ bị Chúa Cứu Thế tiêu diệt khi Ngài đến trong năng quyền của Đấng Mê-si-a Cứu Tinh của tuyến dân Israel vào cuối kỳ đại nạn.

### **Câu Hỏi Ôn Chương 6**

“Kẻ Chống Chúa Cứu Thế”

1. Từ ngữ “kẻ chống Chúa Cứu Thế” được dùng trong những phân đoạn Kinh Thánh nào?

2. Từ ngữ “kẻ chống Chúa Cứu Thế” có hai nghĩa nào?

3. Cho biết ý nghĩa biểu tượng của bốn con thú dùng trong Đa-ni-ên 7 đại diện cho bốn đế quốc.

4. Phần nào trong Đa-ni-ên 7:7 đưa ra bằng chứng đế quốc La-mã sẽ được phục hồi. Xin giải thích.

5. Tóm tắt những điều dạy về Kẻ Chống Chúa Cứu Thế trong Đa-ni-ên 7:7, 24-26

6. Ý nghĩa biểu tượng của hai

sừng chiên đực trong Đa-ni-ên 8 là gì?

7. Ý nghĩa biểu tượng của một sừng và bốn sừng của con dê đực trong Đa-ni-ên 8 là gì?

8. Chiếc sừng nhỏ trong Đa-ni-ên 8 là biểu tượng của nhân vật nào? Xin mô tả nhân vật này.

9. Nhân vật gọi là “cái sừng nhỏ” có vai trò nào như Kẻ chống Chúa Cứu Thế trong Đa-ni-ên 7?

10. Nhân vật nào được mô tả trong Đa-ni-ên 11:21-35? Và trong 11:36-45? Làm sao biết nhân vật đại diện đó chuyển đổi?

11. Tóm tắt những nét chính nêu lên về Kẻ Chống Chúa Cứu Thế trong Đa-ni-ên 11: 36-45

12. Ý nghĩa biểu tượng của từ “con thú” dùng cho Kẻ Chống Chúa Cứu Thế là gì?

13. Con thú trong Khải Huyền 13:1-3 là ai? Tóm tắt những điểm chính mô tả nhân vật này?

14. Tóm tắt phần trình bày về con thú trong Khải Huyền 13:4-8.

15. Con thú trong Khải Huyền 13:11-18 là ai? Tóm tắt các chi tiết nói về nhân vật này.

16. Trình bày lại những lập luận bênh và chống trong việc xác định con thú trong Khải Huyền 13: 11-18 là Kẻ Chống Chúa Cứu Thế.

17. Khải Huyền 17: 8 có bằng chứng nào về ý tưởng cho rằng Đế Quốc La-mã đang được phục hồi?

18. Trong Khải Huyền 17: 9-11 có ý nghĩa lưỡng diện nào về bảy cái đầu của con thú?

19. Tóm tắt những điều trình bày về Kẻ Chống Chúa Cứu Thế trong 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:3-9. (còn tiếp)

*Hà Huy Việt biên dịch*

# Thư Độc Giả



Cám ơn Chúa, dù đã 76 tuổi và đau ốm, nhưng tôi vẫn trong cậy nơi lời Chúa hứa mỗi ngày và điều quan trọng hơn hết là biết chắc mình được cứu rỗi bởi huyết Chúa Giê-xu.

*Bà GS Pendell, Florida*

Thật Chúa là Đấng thành tín, đã che chở bảo vệ tôi và gia đình, đã hướng dẫn chúng tôi trong tình yêu thương và lòng nhân từ của Ngài.

*Phan Ngọc Phước, Berkeley, CA.*

Cầu xin Chúa là Đấng ban cho một cách dư dật, ban sức khoẻ cho các mục sư cũng như toàn thể nhân viên đang âm thầm hầu việc Chúa qua việc phát hành báo.

*An Nguyễn, Houston, TX.*

Con kính chúc quý Mục Sư và Ban Biên Tập một Mùa Giáng Sinh đầy ơn phước Chúa và một Năm Mới được mọi sự an lành, phước hạnh, vui tươi để tiếp tục sứ mạng truyền rao Tin Lành. Cám ơn Tòa Soạn đã gửi báo đều đặn cho con. Xin Chúa tiếp tục đại dụng quý vị trong công trường thuộc linh được đầy kết quả vinh hiển danh Chúa.

*Nga Nguyen Frombach, Germany*

*\* Đã nhận được số dâng. Xin cảm ơn.*

Chúa luôn trả lời những điều chúng tôi cầu xin cho chính mình và cho

những người chúng tôi cầu thay.

*Hồng Lương, Gaithersburg, MD*

Cám ơn Tòa Soạn đã gửi báo thường xuyên cho chúng tôi, nhờ đó chúng tôi biết rõ hơn về công việc của Giáo Hội Việt Nam Hoa Kỳ. Xin Chúa ban phước trên quý vị. Hội Thánh chúng tôi xin gửi một ít phụ tiền chi phí.

*Mục Sư Anh Nguyen,*

*HT Vancouver 2, BC Canada.*

Đọc các bài viết trên Thông Công, tôi biết quý Mục Sư đã dành nhiều thì giờ biên soạn. Bài vở của báo rất phong phú. Thật cám ơn Chúa. Không biết quyển “90 Phút Trên Thiên Đàng” đã dịch xong chưa, khi nào có xin cho biết, tôi muốn có tài liệu này. Tôi cũng rất cảm động dự án xây cất nhà cho người nghèo. Xin Chúa ban phước.

*Kỳ Đào, Philadelphia, PA*

Cám ơn quý vị đã gửi Thông Công đến địa chỉ tôi rất đều. Tôi tìm được nhiều điều dạy dỗ về nếp sống của Cơ-đốc nhân.

*Vũ Ngọc Bích, Westminster, CA*

Cuối tháng 8 vừa qua, gia đình tôi gồm 16 người chạy bão qua Atlanta, GA, không biết đi đâu, chúng tôi cầu nguyện xin Đức Thánh Linh dẫn dắt, đến nhà thờ các Thánh Tử Đạo được tiếp đón niềm nở, có nơi ăn chốn ở tiện nghi, và họ còn thông báo cho nhà thờ Mỹ đến tặng phiếu xăng, phiếu thực phẩm. Trên đường về, chiếc xe bị bể bánh trước khi đang chạy nhanh, nhưng cám ơn Chúa đã giữ gìn an toàn. Gia đình tôi dâng lời cảm tạ Chúa.

*Trinh Van Ngan, Gretna, LA*

Cảm tạ Chúa nhiều vì qua Thông Công, tôi biết được những điều Chúa đã làm trên Hội Thánh và tôi con Chúa khắp nơi, để tôi có thể thêm lời cầu nguyện. Cảm ơn Thông Công.

*Yến Nguyễn, Mobile, AL*

I read the “Thong Cong” #196 and there is a very interesting translated article of John Ortbert “*Your Stuff isn’t Yours*”. I wonder if you can please send me the English version, since I want my children (who can only read English) to read it, too.

*Amy Nguyen, Fremont CA*

Dầu đã đến tuổi hưu nhưng Chúa vẫn ban cho tôi sức khỏe để đi làm. Các con đã nên gia thất. Chúa cho thỏa lòng mọi bề.

*Nguyễn Toa, Phoenix, AZ*

Chân thành cảm ơn quý Toà Soạn đã gửi Thông Công đều đặn cho tôi. Cầu xin Chúa chúc phước để báo Thông Công ngày càng lớn mạnh.

*Trần V. Trí, Morrow, GA*

Tôi đang tìm hiểu thêm về Chúa, muốn trở về với Kinh Thánh, khi lên mạng đọc được Thông Công tôi thấy quá hay. Xin Tòa Soạn gửi cho tôi các số báo quý vị còn lưu giữ. Xin cảm ơn. Tôi muốn mua quyển “*Bình An Với Chúa*.”

*Quinn Nguyen, Murrieta, CA*

Cảm tạ Chúa đã ban cho gia đình chúng tôi trong năm qua được bình an và thỏa lòng về sự ban cho của Ngài.

*My-Duyen Dang, Houston, TX*

Đến đất Mỹ gần một năm, nhờ báo

Thông Công, tôi mới tìm thấy Hội Thánh Tin Lành Việt Nam và Chương Trình FEBC, “Tiếng Nói của Tình Yêu, Chân Lý và Hy Vọng”, khi tìm được, tôi như người đang khát và tìm được nguồn nước mát, tôi say sưa nghe lại những bài cũ mà mình không được nghe gần cả năm qua. Cảm ơn Chương Trình Nguồn Sống đã đem tiếng nói của Tình Yêu và Hy Vọng cho gia đình chúng tôi và cho quê hương Việt Nam.

*Kim Taylor*

Thông Công đều gửi cho tôi mỗi kỳ, nhiều đề mục trong báo tôi thấy rất hay, mang lại bổ ích cho tinh thần cũng như đời sống con người... Trong thời gian trước đây, tôi đi xa rất lâu nên không nhận được các số 193, 194, 195. Tôi rất mong muốn được đọc ba số báo nói trên, nếu không có gì trở ngại xin Mục Sư vui lòng gửi cho chúng tôi theo địa chỉ... Xin chân thành cảm ơn. Kính chúc Mục Sư và toàn thể các vị trong Tòa Soạn một mùa Giáng Sinh vui vẻ, hạnh phúc, trong ánh hào quang của Chúa.

*Trần Thị Bích, Hamilton, OH*

Tạ ơn Chúa vì sự ban cho của Ngài thật là không xiết kể. Tôi đã bị stroke, bán thân bất toại nhưng trí óc còn sáng suốt để học Lời Chúa, có phương tiện để đi thờ phượng Chúa đều đặn. Tạ ơn Chúa. Xin gửi cho tôi quyển “*Bình An Với Chúa*.”

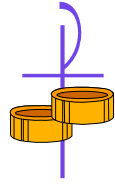
*Nguyễn Xuân Hoa, Fremont, CA*

Thank God for everything. We’ve blessed in many ways. Also, thankful that we’ve had Thong Cong to read. God be with you all and bless. Love.

*Thao Lance Haugstad, MN*



## *Gia Đình Mới Trong Chúa*



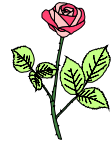
*Thầy Tien-Dat Tran Ong, út nam Ông Bà Ông Văn Thiều, Portland, Oregon, thành hôn cùng Cô Bao-Tran Thuy Hua, út nữ Ông Bà Hứa Đình Tâm, Vĩnh Hải, Nha Trang, Việt Nam, ngày 15/11/2008, tại Thánh Đường Tin Lành Báp-tít Nước Sống, Portland, Oregon.*

*Thầy Jonathan Truong Ong, thứ nam Ông Bà Mục Sư Samuel Ông Hiền, San Francisco, CA, thành hôn cùng Cô Grace Nina Santosa, thứ nữ Ông Bà Frank Suria Santosa, Riverside, CA, ngày 27/12/2008, tại Grace United Methodist Church, Riverside, California.*

*Thầy Phan Vĩnh Phúc, thứ nam Ông Bà Mục sư Phan Vĩnh Cự, Hội Thánh Tin Lành Khánh Hội, Việt Nam, thành hôn cùng Cô Trần Thụy Thanh Vân, thứ nữ Ông Bà Trần Văn Yên, Khánh Hội, Việt Nam, ngày 17/01/2009, tại Hội Thánh Tin Lành Khánh Hội, Việt Nam.*

***Thông Công chân thành chung vui cùng các gia đình mới***

## *Chờ Ngày Sống Lại*



*Mục Sư Trương Xuân Diệu, Quản Nhiệm Hội Thánh Tin Lành Phước An, Ban-mê-thuật, Darlac, đã nghỉ yên trong Chúa tại Phước An, Ban-mê-thuật. Lễ an táng ngày 27/11/2008 tại Nghĩa Trang Ân Từ Viên, Lái Thiêu.*

*Ông Diệp Phùng Khanh, bào huynh của Bà MS Nguyễn Hữu Tươi, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 5/12/2008 tại Việt Nam. Hưởng thọ 89 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 9/12/2008 tại Sài-gòn và an táng tại Bến-tre, Việt Nam.*

*Cụ Mục Sư Trí Sự Nguyễn Thanh Hằng, nguyên Ủy Viên Tổng Liên Hội, Tổng Thư Ký Tòa Soạn Thánh Kinh Nguyệt San, Quản Nhiệm HT Khánh Hội, nhạc phụ Mục Sư Trần Nghĩa, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 11/12/2008 tại Sài-gòn, Việt Nam. Hưởng thọ 90 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Hội Thánh Tin Lành Khánh Hội ngày 15/12/2008.*

*Cụ Bà Nguyễn Văn Lưu, nữ danh Phan Thị Trợ, Hội Thánh Tin Lành Washington D.C. đã nghỉ yên trong Chúa ngày 26/12/2008 tại Fairfax, Virginia. Hưởng thọ 85 tuổi. Tang lễ được cử hành tại National Funeral Home Fairfax ngày 28/12/2008.*

*Cụ Ông Đào Kỳ, thân phụ Mục Sư Đào Việt Tiến, Philadelphia, Pennsylvania, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 15/1/2009 tại tư gia. Hưởng Thọ 86 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Thanh Đường HTTL Lancaster, PA ngày 24/1/2009.*

*Cụ Bà Phan Ba, nữ danh Ngô Thị Thanh, nhạc mẫu Mục Sư Đoàn Anh Dũng, Michigan, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 17/01/2009 tại Việt Nam. Hưởng thọ 71 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Ninh Hòa, Khánh Hòa, Việt Nam.*

**Thông Công cầu xin Chúa an ủi các tang quyến**

**HỘI THÁNH TIN LÀNH**  
Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ

**Danh Sách các Hội Thánh và Ân Nhân  
ủng hộ báo Thông Công**

HT Akron, HT Amarillo(3), HT Ân Điển(3), HT Atlanta, BPN HT Lynnwood, Bùi Doan Trang, HT Central Valley, Chu T. Lộc, Đặng Mỹ Duyên, Đào Ngọc(2), HT Des Moines(2), Diệp Quang Triệu, Bà MS Diệu, Đinh P. Xuân, Đỗ Quang Ted, Đoàn Mary, Dư Minh, Dung Hạnh, Dương P. Thành, Dương Minh, Next Generation Fellowship Church(4), Frombach Nguyễn Nga, HT Harrisburg, Haugstad T. Thảo, Henning Thu Oanh, Hirashiki AnHue(2), Hồ M. Sơn, Hồ A. Kiu, Hồ Thúy Nga, Hoàng Long, Hoàng D. Hiệp, Houck R. Burton, Hứa Nguyệt, Huỳnh Minh, Huỳnh Thị Mười, Huỳnh Kim Anh, Huỳnh Thị Vân, Huỳnh Khắc Thắng, Huỳnh Lệ Châu, Huỳnh Lam, Huỳnh Khôi, Kiều Cự, HT New Orleans, La Lợi, Lê Mythanh, Lê Sanh, Lê Thị Thu Hương, Lê Thượng Tứ, Lê Ngọc Chính, HT Lilburn, Lưu V. Hậu, Lưu Hà, Lưu-Đình Kim Vân, Lý Andre, Lý Yến Nhi, HT Midway City(4), HT Mira Mesa, HT N. Hollywood(3), Ngô Đạt, Nguyễn Máy, Nguyễn Hữu Lê, Nguyễn Quinn, Nguyễn Trọng Toàn, Nguyễn Thị Hoa, Nguyễn Phương Vân, Nguyễn Văn Phấn, Nguyễn V. Đước, Nguyễn Peter Simon, Nguyễn Lập Mà, Nguyễn Thanh Thủy, Nguyễn Tọa, Nguyễn Tân Thanh, Nguyễn Em, Nguyễn Joshua, Nguyễn D. Nhân, Nguyễn V. Rong, Nguyễn Thiện Mỹ, Nguyễn Phước Martha, Nguyễn Văn Vui, Nguyễn Văn Lạc, Nguyễn T. Thanh, Nguyễn Quan Trạng, Nguyễn Xuân-Hương, Nguyễn Harris Nason, Nguyễn Minh Nhân, Nguyễn Anthony, Nguyễn Joseph, Nguyễn Thái Bình, Nguyễn Bá Sơn, Nguyễn Holly, Nguyễn Thị Anh Vân, Nguyễn Cẩm Li, Nguyễn Liêm, Nguyễn Suzanne, Nguyễn Quốc, Nguyễn A. Hồng, Nguyễn Huệ, Nguyễn Văn Hoàng, Nguyễn Albert, Nguyễn Kimdung(2), Nguyễn Đ. Minh(4), HT Orange(4), HT Orlando(3), Richard M. Pendell, Nguyễn Quan Trạng, Nguyễn Xuân-Hương, Nguyễn Deborah, Phạm Nghĩa, Phạm Phẩm, Phạm Nghĩa, Phan Yến, Phan Trường T. Xuân, Phan Giới, HT Portland, Ramsey Thanh, HT Rockdale, HT San Fernando Valley(3), HT Santa Clara(3), HT Seattle(3), HT South Bay(2), HT Tin Lành Sidney, Tân Kim Thạch, Tăng Thắng, Tô V. Hai, Phan Toàn, Tôn D. Jo(2), Trần Công Xích, Trần B. Hạnh, Trần Chai, Trần Kim Sa, Trần Julie(2), Trần Thị Đức(2), Trí V. Trần, Trinh C. Hùng, Trịnh Văn Ngân, Trịnh Bá, Tưởng Anthony, Võ Danh(3), Lê Vĩnh An, Võ Thị Kỳ, Vũ Mạnh, Vũ An, Vũ Ngọc Bích, Vũ Huy Mỹ Lương, Vương Q. Sý.

Số đăng hiến từ 1/10/2008 đến 31/12/2008: \$10,375.00

Số chỉ từ 1/10/2008 đến 31/12/2008:

In Thông Công 198	\$5,535.00
Bưu phí	\$1,983.60
Tổng Cộng chi	\$7,518.60
Dư quỹ kỳ này	\$2,856.40

**Lưu Ý Quý Độc Giả**

**Khi sử dụng bao thư đăng hiến in sẵn của Thông Công. Xin quý độc giả đừng dán tem, để thuận tiện cho Bưu Điện. Xin cảm ơn.**

*\* Chân thành cảm ơn quý Hội Thánh và ân nhân xa gần đã tích cực ủng hộ Thông Công về phần tài chánh trong suốt thời gian qua, nhờ đó Thông Công có thể đáp ứng nhu cầu của độc giả. Thông Công phát hành trên 4,000 số mỗi kỳ. Xin quý độc giả tiếp tục cầu nguyện, dâng hiến và giới thiệu Thông Công. Nguyện xin Chúa ban phước lại trên toàn thể quý vị.*

*Mục Sư Hồ Thế Nhân/Thủ Quỹ Giáo Hạt*